

NGUYỄN - HỮU - TƯỜNG — NGUYỄN - TRUNG - TÍNH

BIÊN SOẠN

NGUYỄN - ĐỨC - BẢO — TRỊNH - MẠNH

CHỈNH LÝ

TẬP ĐỌC

LỚP MỘT — TẬP I

In lần thứ ba



SÁCH GIÁO KHOA TRƯỜNG PHỔ THÔNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

HÀ NỘI 1958

TẬP ĐỌC

LỚP MỘT — TẬP 1



CHỦ ĐỀ: NHÀ TRƯỜNG

Ngày khai trường

Hôm nay là ngày khai trường. Ngoài đường vui như hội. Các em học sinh từng đoàn lũ lượt tới trường. Em nào cũng vui mừng hơn hở. Các thầy giáo, cô giáo tươi cười đón các em vào lớp học.

Tiếng khó đọc. — Lũ lượt, trường, thầy giáo.

Từ ngữ. — Ngày khai trường (ngày trường mở cửa để đón trẻ em vào học sau vụ nghỉ hè). Học sinh, học trò. Vui như hội (vui lắm). Hơn hở.

Câu hỏi. — 1. Ngày khai trường, ngoài đường vui vẻ như thế nào?

2. Tại sao em học sinh nào cũng vui mừng hơn hở?

Ghi nhớ. — Ngày khai trường vui như ngày hội.

Em ra trường học

Năm nay em được ra trường học. Em học lớp Một trường phổ thông. Lớp học này là của em, của các bạn em. Các bạn em rất đông, người nào cũng tươi cười vui vẻ. Cô giáo em còn trẻ. Cô dịu dàng dạy chúng em học đọc, học viết, học làm tính.

Em cố gắng học để mau tiến bộ.

Tiếng khó đọc. — Năm nay, lớp học, trẻ, dịu dàng.

Từ ngữ. — Ra trường (đến trường, đi học). Trường phổ thông (có từ lớp Một đến lớp Mười, chia làm 3 cấp: 1, 2 3). Trường phổ thông cấp 1 (có từ lớp Một đến lớp Bốn). Tiến bộ (mỗi ngày học giỏi và ngoan mãi lên).

Câu hỏi. — 1. — Em ra trường được học gì?

2. — Tại sao học sinh phải cố gắng học tập?

Ghi nhớ. — Chúng em cố gắng học tập.

Đi học vui

Tay em cắp quyển sách vàng,
Ngày ngày cùng bạn ra trường học vui.
Năm nay lên bảy tuổi rồi,
Em chăm học tập, nên người trò ngoan.

Tiếng khó đọc. — Quyển sách, trò ngoan.

Từ ngữ. — Cặp sách. Quyển sách vàng (quyển sách bìa màu vàng). Trường học vui. Trò ngoan.

Câu hỏi. — 1. — Tại sao em vui vẻ đi học?

2. — Muốn trở thành trò ngoan, em phải làm gì?

Ghi nhớ. — Em đi học vui, em chăm học tập.

Hòa bình sung sướng

Từ ngày nước hòa bình,
Đêm em ngủ yên giấc,
Ngày em vui học hành.
Em có cơm đầy bát,
Em có áo ấm, lành.
Ngực em đeo ảnh Bác,
Tóc em kết hoa xinh.
Em rất yêu hòa bình,
Yêu Bác Hồ chí Minh.

Tiếng khó đọc. — Sung sướng, yên giấc, hoa xinh.
Từ ngữ. — Hòa bình (hết chiến tranh, không còn tiếng súng nổ). Ngủ yên giấc (ngủ ngon giấc, không lo gì cả).
Cơm đầy bát (ý nói cơm no, đủ cơm ăn).

Câu hỏi. — 1. Từ ngày nước hòa bình, chúng ta sung sướng như thế nào ?

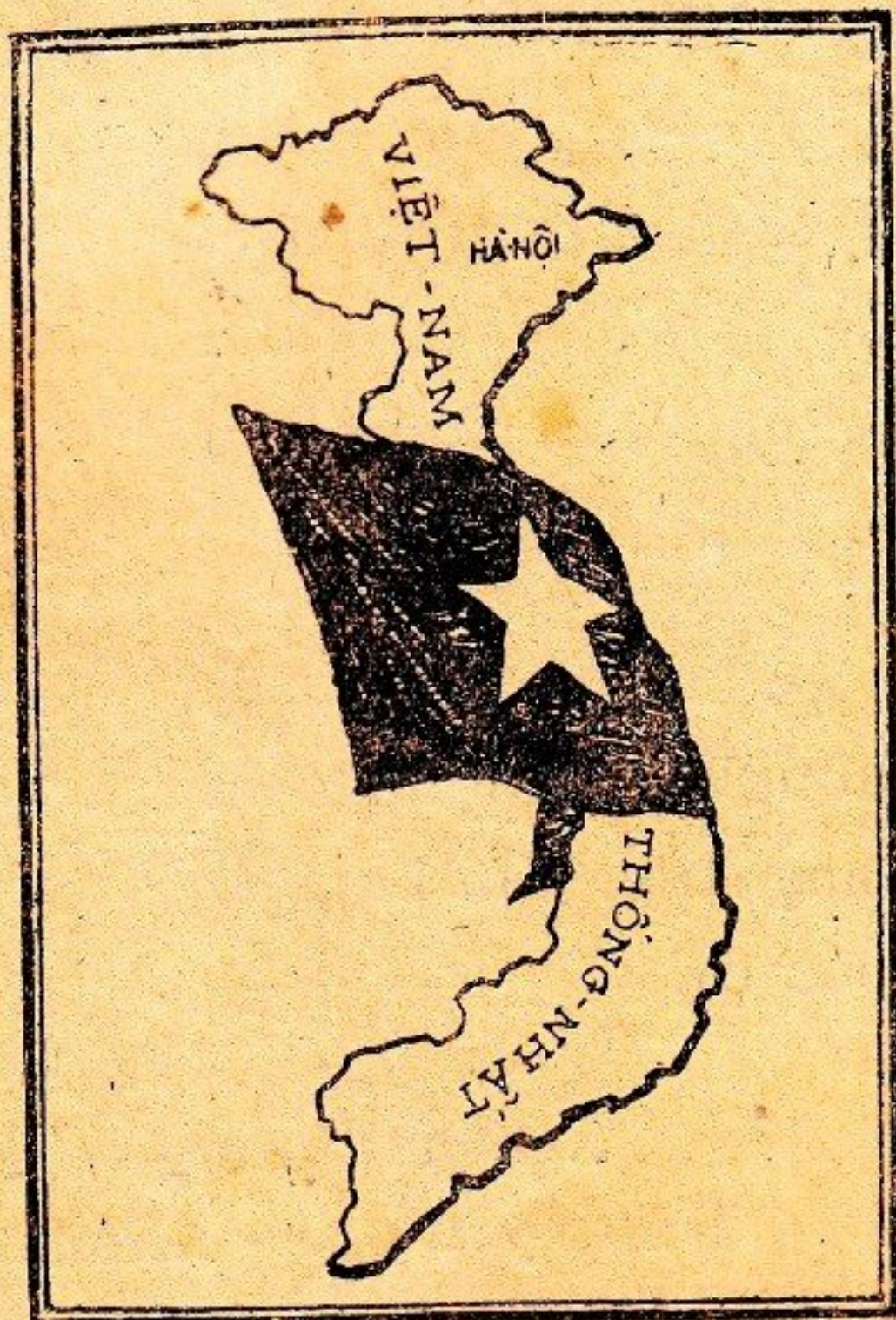
2. Em yêu hòa bình, và yêu ai nữa ? Tại sao ?

Ghi nhớ. — Chúng em yêu hòa bình.

Nước Việt-nam của chúng ta

Chúng em là nhi đồng Việt-nam. Nước Việt-nam của chúng ta rất giàu và đẹp. Ruộng cấy rất nhiều lúa. Sông, bể có nhiều cá. Dưới đất có nhiều than, đá, sắt, đồng ..

Bọn Mỹ - Diệm hòng cắt nước ta ra làm đôi. Chúng em muốn Bắc Nam một nhà. Chúng em muốn Việt-nam thống nhất.



Tiếng khó đọc. — Nước Việt-nam, ruộng cấy, giàu đẹp.
sông, sắt.

Từ ngữ. — Nước Việt-nam. Giàu đẹp. Việt-nam thống nhất,

Câu hỏi. — 1. Nước Việt-nam ta giàu đẹp như thế nào?

2. Bọn Mỹ — Diệm hòng làm gì?

3. Chúng ta muốn gì?

Ghi nhớ. — Chúng em muốn Việt-nam thống nhất.

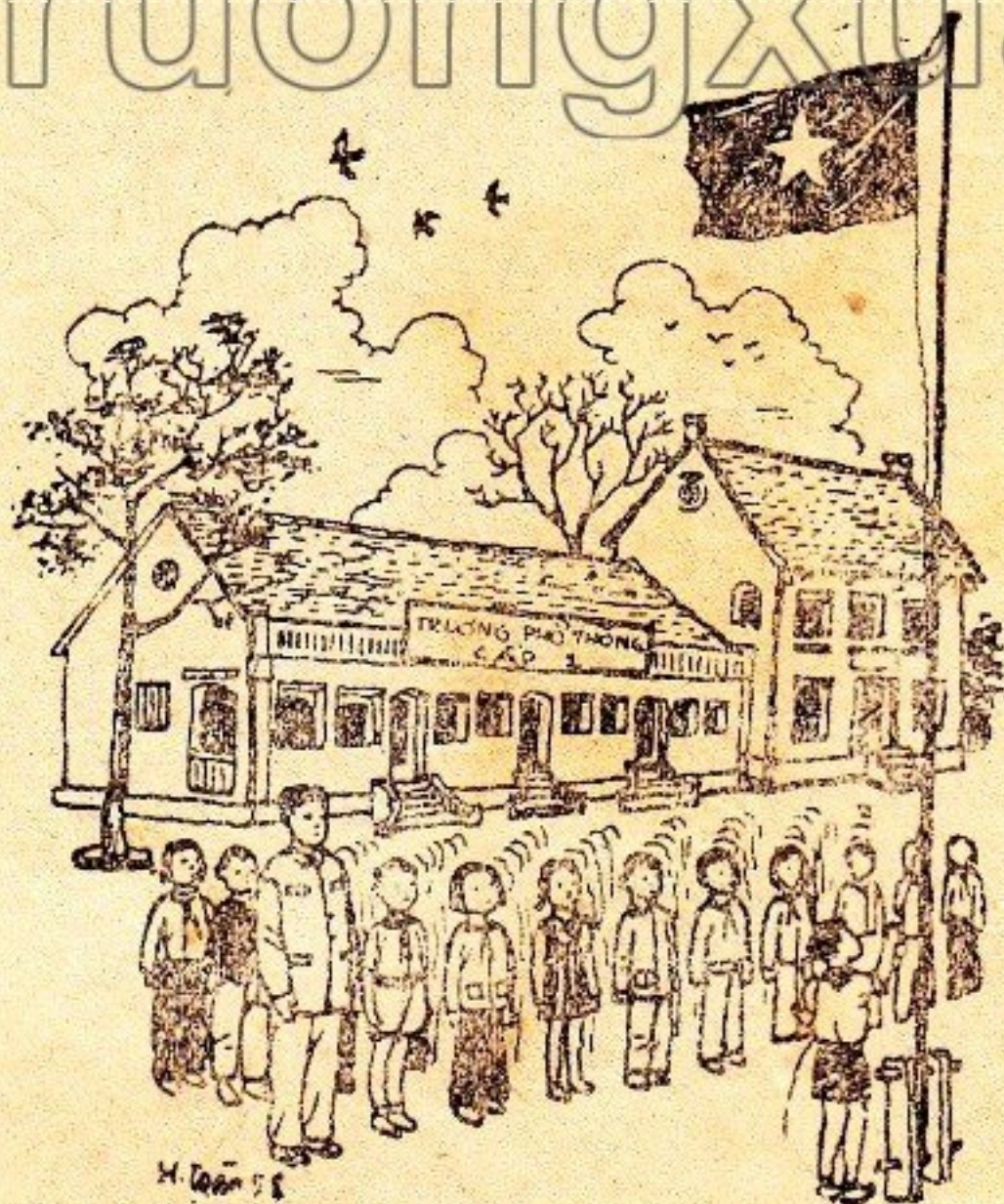
Nam Bắc một nhà

Bắc Nam như chân với tay,
Như xương với thịt, như cây với cành.
Bắc Nam cùng đất nước mình,
Đố ai ngăn được mỗi tình Bắc Nam.

Lá quốc kỳ

Lá cờ của nước chúng
ta nền đỏ, giữa có ngôi
sao vàng năm cánh.
Chúng ta ai cũng yêu
quốc kỳ.

Mỗi khi chào cờ,
chúng em đứng nghiêm
trang, kính cẩn hát bài
quốc ca.



Nghiêm trang chào lá quốc kỳ,
Tình yêu đất nước ta ghi vào lòng.

Bác Hồ khuyên học sinh

Bác rất vui lòng thấy cháu nào cũng biết siêng học, siêng làm, biết ăn ở sạch sẽ, biết giữ kỷ luật và lễ phép. Thế là tốt lắm.

Bác khuyên các cháu gắng sức thêm. Bác mong các cháu làm việc và học tập cho xứng đáng là nhi đồng của nước Việt-nam dân chủ cộng hòa.

Bác hôn các cháu
HỒ CHÍ MINH



Bài Tập đọc

Quyển sách tập đọc
Của em xinh xinh.
Tập giấy trắng tinh,
Thơm như hoa bưởi.

Mấy trang đằng cuối
Mang bài « quê hương »,
Nhắc em yêu thương
Lũy tre thôn xóm.

Lòng em những muốn
Ôm chặt quê hương;
Đề sách xuống giường,
Em cười với mẹ.

Trích của
NGUYỄN XUÂN SANH

Trường em

Trường em mái lá xinh xinh,
Dựng lên từ buổi hòa bình yên vui.
Từ nay bom đạn hết rồi,
Chúng em học tập, vui cười tự do.



Đi học

Từ nhà sản xinh xắn,
Chúng em đi tới trường.
Lội suối, rồi trèo nương,
Nghe véo von chim hót.

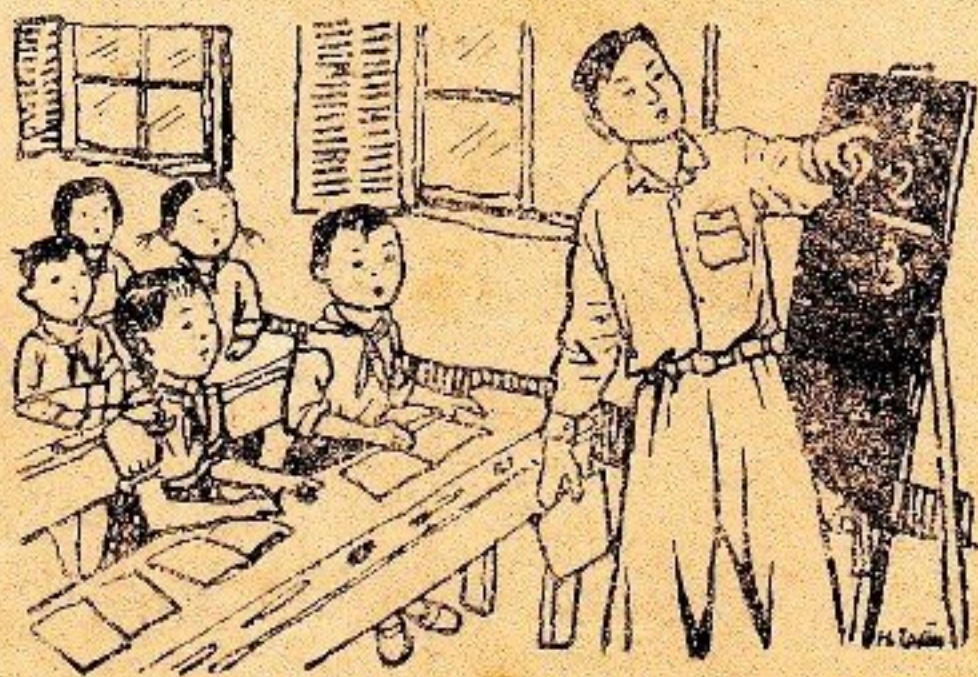
Chúng em hòa tiếng hát,
Vang vang cả khu rừng.
Chân bước tới cửa trường,
Mơ diễm giờ vào học.

Lớp học em

Lớp học em là một căn nhà cao ráo, sáng sủa.
Bàn ghế xếp đặt ngay ngắn. Trước mặt chúng em, có
bàn thầy giáo. Trên tường có treo ảnh Bác và nhiều
khẩu hiệu làm bằng giấy xanh đỏ. Ngày ngày, chúng
em lau bàn ghế, thi đua giữ gìn lớp học sạch sẽ.

Thầy giáo em

Thầy em nét mặt vui tươi,
Trong lớp giảng bài, giọng
nói êm êm.
Ai chăm thì được thầy khen,
Còn ai lười biếng thầy
khuyên nên chừa.
Yêu thầy, cả lớp thi đua,
Học hành chăm chỉ, bao
giờ cũng ngoan.



Cô giáo

Cô giáo em rất hiền. Mỗi khi chúng em có lỗi, cô chỉ nhẹ nhàng khuyên bảo. Hôm qua, bạn Chính đánh đổ lọ mực. Mực bắn tung tóe khắp bàn. Cô không mắng, chỉ bảo Chính ra lấy giẻ ướt vào lau cho sạch. Cô dặn từ sau nên cẩn thận hơn.

Bạn học

Chúng em cùng học một thầy,
Cùng theo một lớp, ngày ngày thi đua.
Cùng nhau học tập sớm trưa,
Như chim nháy, hót, chơi đùa cô nhau.
Thân yêu, đoàn kết dài lâu,
Như anh em ruột, giúp nhau tiến đều.
Càng ngoan thì Bác càng yêu,
Bảo nhau làm đúng những điều Bác khuyên.

QUYẾT TÂM

Giúp bạn

Trời vừa mưa xong, đường làng trơn quá. Minh và Thảo đang rón rén đi, bỗng Minh trượt chân ngã. Quần Minh lấm be bét. Túi sách cũng dính bùn. Thảo đỡ Minh dậy, bảo bạn : « Minh xuống gột bùn đi, đưa túi sách mình chùi cho ».

Xong xuôi, hai bạn lại dắt tay nhau đi. Minh bước cẩn thận hơn trước.

Đôi bạn

Thanh và Tuyết cùng ngồi một bàn. Thanh người Kinh, Tuyết người Tày.

Hai em chơi với nhau rất thân.

Hôm nay trời thu nắng đẹp, hai em vào rừng lấy nấm. Chim hót lao xao trên cành. Hai em hỏi :

— Chim kêu gì thế ?

Chim hót như đáp lại :

Chim muốn biết tại sao Thanh, Tuyết thân nhau ?

— Chim ơi, chúng tôi thân nhau vì đều là cháu Bác Hồ !

Chim đồng thanh hót : Hoan hô cháu bác Hồ !
Hoan hô cháu Bác Hồ !



Đôi bạn thân

(Chuyện kể)

Một con gà trống kết bạn rất thân với một con chó. Một hôm, hai con rủ nhau vào rừng chơi. Mải vui câu chuyện, trời tối lúc nào không biết, đôi bạn đành phải ngủ lại trong rừng.

Chó tìm thấy một cái hốc ở gốc cây si liền bảo gà :

— Đôi ta vào trú cả ở đây thì vừa gọn.

Gà nói :

— Thôi bạn nằm đây, tôi thích nằm trên gác hơn. Nói đoạn, gà bay lên đậu trên cành cao.

Mặt trời chưa mọc, gà đã dậy và gáy : Cúc cù cu...

Từ xa, một con cáo nghe tiếng, mò ngay đến. Nhưng đen quá ! Gà lại đậu trên cao, cáo chẳng làm gì được. Cáo bụng bảo dạ : Được, ta sẽ tìm cách dụ mày xuống. Nó liền cất cao giọng vồn vã :

— Kia chào bác gà, bác vẫn mạnh khỏe chứ? Mời bác xuống chơi đây!

Nhưng gà chẳng đại gì. Nghe cáo nói, gà đáp:

— Tôi không dám, xin chào bác cáo, lâu nay mới

lại gặp bác. Tôi xin xuống ngay hầu chuyện bác... À quên, xin giới thiệu với bác một người bạn thân của tôi nằm ngủ dưới gốc cây này.

Cáo vừa nghe nói đã húc ngay mõm vào cái hốc cây. Cu cậu chắc mẩm sẽ được thêm một chú gà nữa chẳng ngờ lại vớ đúng ngay con chó nằm lủ lủ đấy.

Chó quát:

— Quân cáo già này, từ rày thì mày không lừa gạt được ai nữa nhé!

Nói xong, chó cắn cáo chết ngay.



Sách của em

Thầy giáo dạy em
Giữ gìn sách vở.
Mỗi khi em giờ
Quyển sách ra xem,
Thì em lại thấy
Những lời Bác dạy,
Những lời thầy khuyên.
Sách em đẹp lắm,
Nhiều ảnh, nhiều tranh.
Em quý sách em
Như một bạn hiền,
Nên em giữ gìn
Luôn luôn sách đẹp.

Tập đọc

Nửa tháng trước, Minh đọc còn ê a, ngắc ngứ. Thầy giáo đọc mẫu cho Minh nghe, sửa cho Minh từng câu, từng tiếng. Minh cố gắng tập đọc. Ở lớp, Minh chăm chú nghe thầy, nghe bạn đọc. Về nhà, Minh thường đem sách ra đọc lại. Đến nay Minh đọc đã thạo. Thầy giáo khen. Minh thích lắm, càng cố gắng hơn.

Tập viết

Hà chăm chú viết. Em nắn nót từng nét. Hết mỗi dòng, Hà dừng bút nhìn lại. Em rất thích thấy chữ mình đã đều và đẹp. Những hàng chữ ngay ngắn, chưa khô mực, nổi bật trên trang giấy. Hà nhìn sang bên cạnh: Tước cũng đang chăm chú đưa từng nét bút. Bài của hai em chắc sẽ được thầy phê điểm tốt.

Quyển vở sạch

Thầy giáo đi từng bàn đưa cho cả lớp xem quyển vở của Tâm. Quyển vở rất sạch. Bìa bọc giấy báo. Trang nào cũng kẻ rìa thẳng. Những hàng chữ đều đặn, ngay ngắn. Đầu bài viết đúng giữa trang, dưới mỗi bài lại có một gạch ngang nhỏ. Vở viết gần hết mà trông vẫn như mới. Quyển vở sạch, ai cũng thích.

Nhỏ bậy mắt vệ sinh

(Tập đọc khoa học)

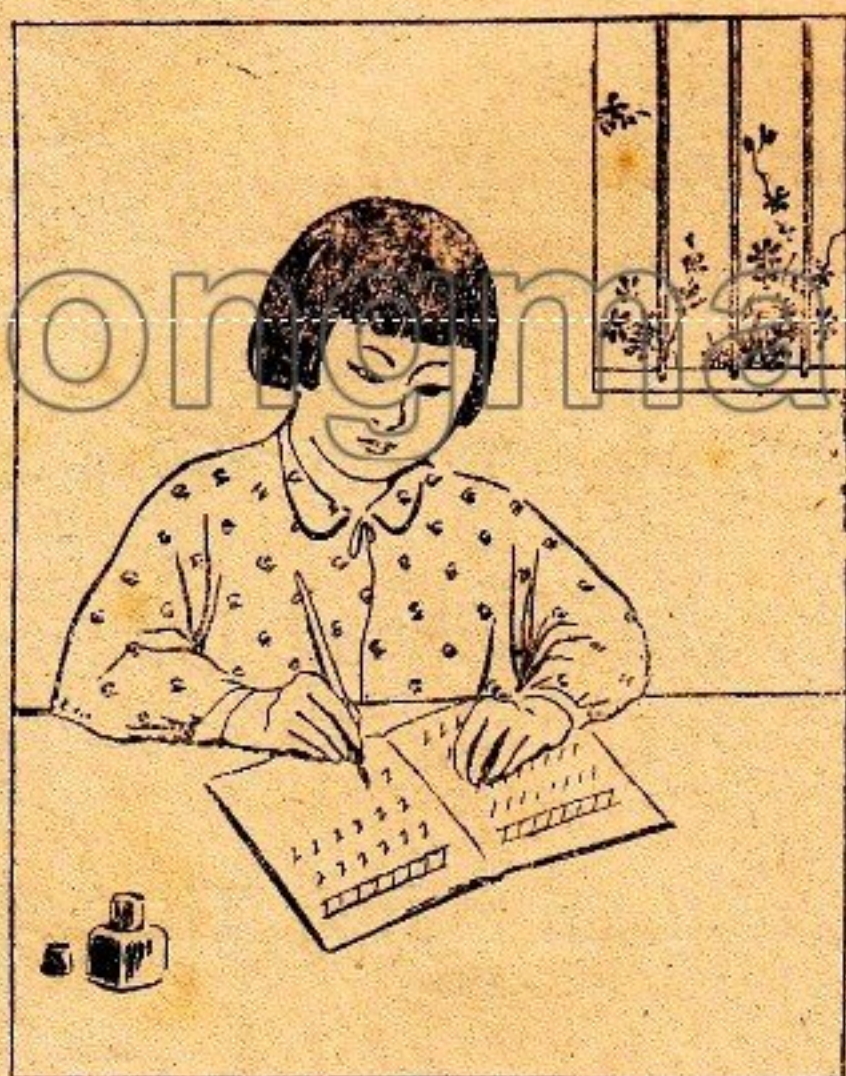
Cả lớp đang im lặng,
Lắng nghe Minh đọc bài,
Bỗng Tấn ho một hồi,
Rồi nhỏ ngay cạnh ghế.

Thanh ghé tai nói khẽ :
« Nhỏ bậy mất vệ sinh.
Thầy giáo đã dặn mình,
Chúng ta nên ghi nhớ ».

Không xóa bằng bàn tay

(Tập đọc khoa học)

Bính đang đi ở sân chơi, Ti chạy tới giờ tay định ôm choàng lấy. Bính lùi lại bảo : « Sao tay cậu nhiều phấn trắng thế kia ? Thôi, cậu lại xóa bằng bàn tay rồi. Thầy đã bảo làm thế thì bị ghê, cậu quên rồi à ? » Ti biết mình sai, vội ra lấy nước rửa tay sạch sẽ.



Hoàn ngồi viết

(Tập đọc khoa học)

Trông Hoàn ngồi viết,
Dáng điệu tự nhiên.
Lưng Hoàn rất thẳng,
Tay chẳng khuỳnh ngang.
Đầu hơi cúi xuống.
Ngực cách mép bàn.

Chúng em ngồi viết như Hoàn,
Khoan khoái nhẹ nhàng hợp phép vệ sinh.

Sửa chữa

(Tập đọc khoa học)

Hôm qua, thầy giáo phê bình Tâm, vì em dễ dãi
bù, hơi và móng tay dài cái ghét.

Sáng nay thầy vừa đến lớp, Tâm vội chạy lại. Em chia hai bàn tay xinh xinh, trắng trẻo cho thầy xem, rồi chỉ lên đầu nói : « Em đã gội đầu rồi ».

Thầy giáo khen Tâm và nêu gương em trong lớp.

Anh La thịnh Giáo ham học

(Chuyện kể)

La thịnh Giáo là một anh hùng chí nguyện quân Trung-quốc. Anh đã hy sinh thân mình để cứu một em thiếu nhi Triều-tiên khỏi chết đuối.

Cha mẹ anh là những người nông dân nghèo. Khi mới lên tám tuổi, mỗi buổi sáng anh thường thấy các trẻ con trạc tuổi anh tung tăng cắp sách đi học. Anh thèm đi học quá.

Một hôm anh hỏi cha :

— Cha ơi, lũ trẻ trong xóm đều được đi học cả, sao cha không cho con đi ?

Cha anh chau mày đáp :

— Con còn không có mà ăn, đi học làm sao được hở con ?

Nghe cha nói, anh xịu mặt, gục đầu vào lòng mẹ khóc nức nở. Bà mẹ rất đau lòng thấy anh đòi đi học. Bà cũng khóc mà nói :

— Đi học thì rất tốt, nhưng nhà thì nghèo. Thôi con học ở nhà, cha con dạy vậy.

Cha anh Giáo cũng võ vế biết ít chữ. Ông tìm trên giá sách được quyển « võ lòng » cũ và đem dạy con học.

Từ hôm đó, anh La thịnh Giáo rất phấn khởi. Anh càng ra sức giúp đỡ cha mẹ. Ban ngày, anh vừa đi chăn trâu vừa hái củi. Đến tối về, mặc dầu có nhiều hôm mệt nhọc, anh Giáo cũng không quên lấy sách ra để học.

Giải nghĩa. — Chí nguyện quân : quân của Trung-quốc tự ý muốn sang giúp Triều-tiên chống Mỹ.

Trường miền Nam

Ven bờ dê, khu trường mới nổi bật giữa đám tre xanh. Mấy ngôi nhà xinh xắn dựng thành hàng thẳng tắp. Mái lợp lá, tường trát đất thật mịn.

Trong ngõ xóm, từng đoàn em nhỏ dắt tay nhau tới trường. Màu áo bà ba đen hòa lẫn màu quần xanh thẫm. Tiếng cười nói riu rít xen với giọng hát trong trẻo.

Ngoài giờ học tập, các em luôn luôn vui chơi bên các cô, các chú.

Giải nghĩa. — Áo bà ba : áo cánh đồng bàc miền Nam thường dùng.



Đón mừng các bạn miền Nam

Hò khoan ! hò khoan !

Mừng đón hàn hoan

Các anh các chị

Học sinh miền Nam.

Đã lâu kháng chiến gian nan,
Về đây cùng học một bàn với em.

Vui hòa bình

Sân trường quanh mấy
khóm hoa,
Chúng em tay múa, miệng ca
hòa bình.
Trên đầu phấp phới cờ xanh,
Con bồ câu trắng vươn mình
bay lên !



Tập thể dục

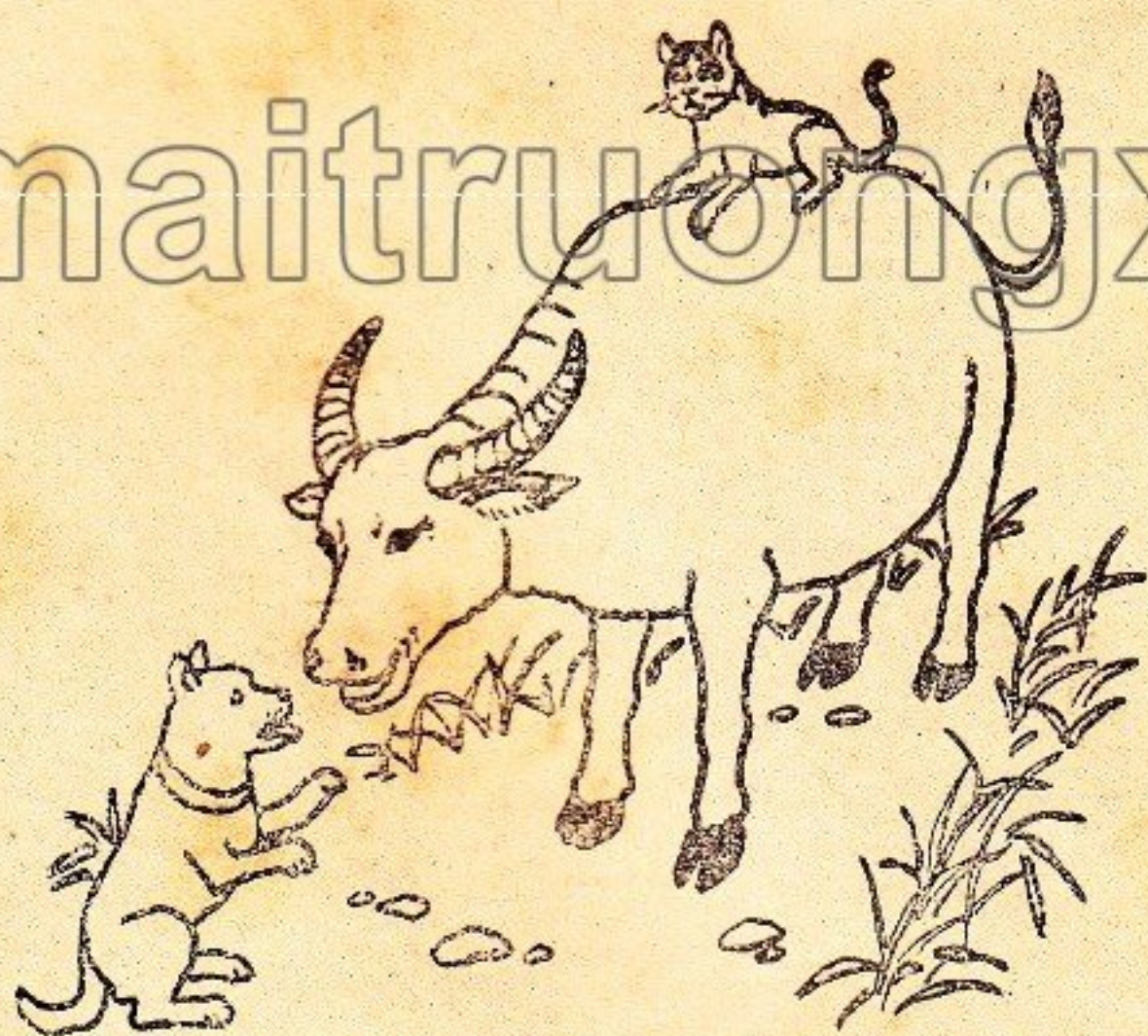
Giờ tập thể dục bắt đầu. Chúng em xếp hàng có trật tự. Chúng em đi vòng quanh thầy giáo, vừa đi vừa hát.

Thầy giáo và chúng em bắt chước anh thợ mộc bào gỗ, chị nông dân cấy lúa. Thầy lại dạy chúng em bắt chước em bé ngủi hoa, thổi cháo nóng.

Vui thể thao

Mèo, trâu cùng với chó vàng,
Rủ nhau ra đường mà tập thể thao.
Mèo rằng: Nhảy thử ai cao!
Chó gâu gâu bảo: Chạy nào ai nhanh!
Dang chân như bốn cột đình,
Trâu cười: Các cậu vật mình một keo!

HUỲNH LÝ



Giữ trật tự

Anh Huyền là một học sinh rất ngoan. Ở trường, lúc giờ nghỉ, anh chơi đùa vui vẻ. Nhưng trong lớp, bao giờ anh cũng chú ý nghe lời thầy giảng. Bạn nào bên cạnh nói chuyện riêng, anh nhẹ nhàng bảo ngay. Thầy giáo thường khen anh Huyền là một học sinh biết giữ trật tự.

Làm trực nhật

Mai Hoa đeo một cái băng đỏ ở tay áo. Em thu dọn lại lớp, lấy khăn lau bàn thầy giáo, lau bảng đen và khe khẽ hát:

Ai làm trực nhật?
Đó chính là em,
Chính thị là em,
Đang làm trực nhật!
Ồ đẹp dễ quá!
Sạch sẽ chưa kia!
So sánh mọi bề,
Lớp ta đẹp nhất!

(Trích Mai Hoa
đi học)



Hộp bút chì màu

Chú Ba ở bộ đội về chơi. Chú cho Ba một hộp bút chì đủ các màu: xanh, đỏ, tím, vàng, nâu, xanh lá cây... Ba thích lắm. Ba lấy sách Tập đọc, hí hoáy tô màu vào các tranh vẽ.

Cô giáo sang chơi, Ba đem hộp bút chì ra khoe. Cô hỏi màu nào, Ba đều nói đúng cả. Cuối cùng cô hỏi:

— Em thích màu nào nhất?

— Em thích nhất màu đỏ và vàng để vẽ cờ đỏ sao vàng.

Cô giáo xoa đầu Ba và khen Ba ngoan lắm.

Chim sâu làm tổ

(Chuyện kể)

Ngày xưa giống chim sâu không biết làm tổ. Chúng dể lung tung ở khắp nơi, nên trứng thường bị các giống cây cỏ ăn mất. Mùa mưa rét, chúng ngủ ngoài trời bị cảm lạnh chết cũng nhiều.

Một hôm, chúng họp nhau lại bàn bạc... Con chim sâu già nói : « Chúng ta không có tổ. Những lúc trời mưa, trời rét lạnh lẽo khổ quá ! »

Một thím chim sâu kêu ca : « Trứng dễ cứ mất hoài, chúng ta hết giống mất. »

Mấy chú chim con tíu tít nói theo : « Nhưng chúng ta không biết làm tổ. »

Mấy con khác nói : « Làm tổ khó quá ! »

Con chim sâu già thông thả nói : « Không biết thì chúng ta đi học. Có công mài sắt có ngày nên kim. Chẳng có cái gì khó cả ! »

Một con nhanh nhẩu nói : « Tôi thấy hai anh chị vành khuyên đương làm tổ ở cây nhãn đằng kia. Chúng ta lại nhờ anh chị ấy dạy cho. »

Chim sâu riu rít kéo nhau đi. Chúng thấy vợ chồng vành khuyên đương chăm chú làm tổ, coi có vẻ dễ dàng lắm.

Một con chim sâu nói : « Dễ thế kia, ai chẳng làm được. Tôi đi làm đây. »

Nhiều con khác nói : « Chả khó, chả khó », rồi bay theo.

Đàn chim sâu bay về và chia nhau làm tổ. Con lấy que, con lấy lá có vẻ coi thường. Nhưng đến khi làm thì lúng tá lúng túng như thợ vụng mất kim, không biết lối nào mà đan que, gài lá. Chúng cứ loay hoay mãi làm toát mồ hôi mà cái tổ vẫn không thành hình. Có con chán nản định thôi, đành ở ngoài như cũ.

Con chim sâu già nói : « Tại chúng ta không chịu học cẩn thận đấy thôi. Ta phải đến học lại cho kỹ, cái gì không biết thì hỏi, bao giờ biết hẳn mới thôi. »

Lần này, chúng chăm chú xem vợ chồng nhà vành khuyên gài que, luồn sợi ra sao, chỗ nào không biết thì hỏi lại cẩn thận. Vợ chồng vành khuyên tốt bụng vui vẻ chỉ bảo đến nơi đến chốn.

Mấy hôm sau, chim sâu trở về làm tổ. Con dặt que, con gài lá, con buộc dây, mọi việc trôi chảy, chỉ mấy hôm là được cái tổ kín đáo đẹp đẽ.

NGUYỄN VĂN TRIỆU

Chiếc bảng tay

Chúng em mỗi người có một cái bảng tay xinh xinh. Nó chỉ bằng nửa tờ giấy to, màu sơn đen nhánh. Em quý chiếc bảng như một quyển sách đẹp. Em khắc tên em vào góc bảng cho khỏi lẫn. Đi học, em cho bảng vào ngăn cặp.

Em làm tính, em không xóa bảng bằng tay. Em dùng một miếng giẻ ẩm để lau cho khỏi bụi.

Thì giờ

Tích tắc ! tích tắc !
Kim ngắn chỉ giờ,
Kim dài chỉ phút,
Tích tắc ! tích tắc !
Thì giờ vùn vụt,
Đi tựa tên bay,
Tích tắc ! tích tắc !
Không phí một giây,
Tôi chăm chỉ học.



Vui múa ca

Anh em ơi ! chị em ơi !
Cùng nhau tay nắm miệng cười hát vang.
Hát cho vui xóm, vui làng,
Nhảy cho vui lớp, vui trường chúng ta.
Chân cùng bước, miệng cùng ca,
Cùng đều tay múa như là chim bay.

Anh Hà học Hợi

Anh Hợi cha mẹ mất sớm, nhà lại nghèo. Anh phải kéo sợi lấy tiền nuôi các em ăn học. Anh học rất chăm, hàng tháng anh thường được xếp thứ nhất. Anh lại tích cực trong mọi công tác ở trường, ở xã. Cuối năm học, anh được khen thưởng và được bầu là học sinh gương mẫu toàn quốc.

Ai đáng được ghi tên ?

Lớp em có bảng danh dự bằng bia vàng đẹp lắm. Trên bảng có vẽ khung xanh ; cờ đỏ, chim bồ câu trắng và một quyển sách mở. Trong khung có gài mười hai miếng bia đỏ ngay ngắn.

Hôm mới treo bảng, thầy giáo chỉ vào đấy và hỏi: «Em nào muốn được ghi tên vào bảng danh dự này?» Cả lớp giơ tay. Thầy giáo cười và nói tiếp: «Em nào chăm học và hạnh kiểm tốt thì sẽ được ghi tên».

Bài học ngoài trời

Hôm nay, chúng em ra ngoài vườn học. Chúng em đứng vây quanh cô giáo. Cô bảo: « Đây là một cái lá xoan. Em nào tìm được trước tiên cái cây có thứ lá giống như thế này nào? »

Chúng em chạy xô đi bốn phía, mắt ngược lên các cành cây. Bỗng bạn Mai nhảy qua một mô đất và dang tay ôm lấy thân một cây xoan. Bạn kêu lên:

— Đây rồi ! đây rồi !
Nó đây rồi ! Em tìm được nó đây rồi !



Câu đố (1)

Không phải bò,
Không phải trâu,
Uống nước ao sâu,
Lên cây ruộng cạn.

(là cái gì ?)

Ruột dài từ mũi đến chân,
Mũi mòn, ruột cũng dần dần mòn theo.

(là cái gì ?)

Chú ý. — Cả hai vật nói trên đều là đồ dùng của học sinh, em nào cũng có, các em cố suy nghĩ sẽ tìm ra.

Con cáo và con chim họa mi

(Chuyện kể)

Tiếng chim họa mi hót véo von đầu dây. Cáo lắng tai nghe. Làm thế nào mà tóm được họa mi nhỉ? Cáo rón rén lại gần chỗ chim đậu, rồi cất giọng ngọt ngào chào hỏi:

— Chị họa mi ơi, mời chị xuống chơi. Bây giờ hòa bình rồi, chó sói cũng không ăn cừu non nữa.

Họa mi hỏi:

— Thế cáo có ăn thịt chim nữa không?

Không chị ạ. Mời chị xuống đây ta tổ tình đoàn kết.

— Vâng, tôi xuống ngay đây, nhưng bạn phải nhắm mắt lại đã.

Cáo nghĩ bụng: Cái con ranh này tai quái đấy. Nhưng thôi cũng được. Nếu nó xuống, ta chỉ nghe thấy tiếng cánh vỗ là ta khắc vô chết!

(1) Xem giải đáp ở cuối sách.

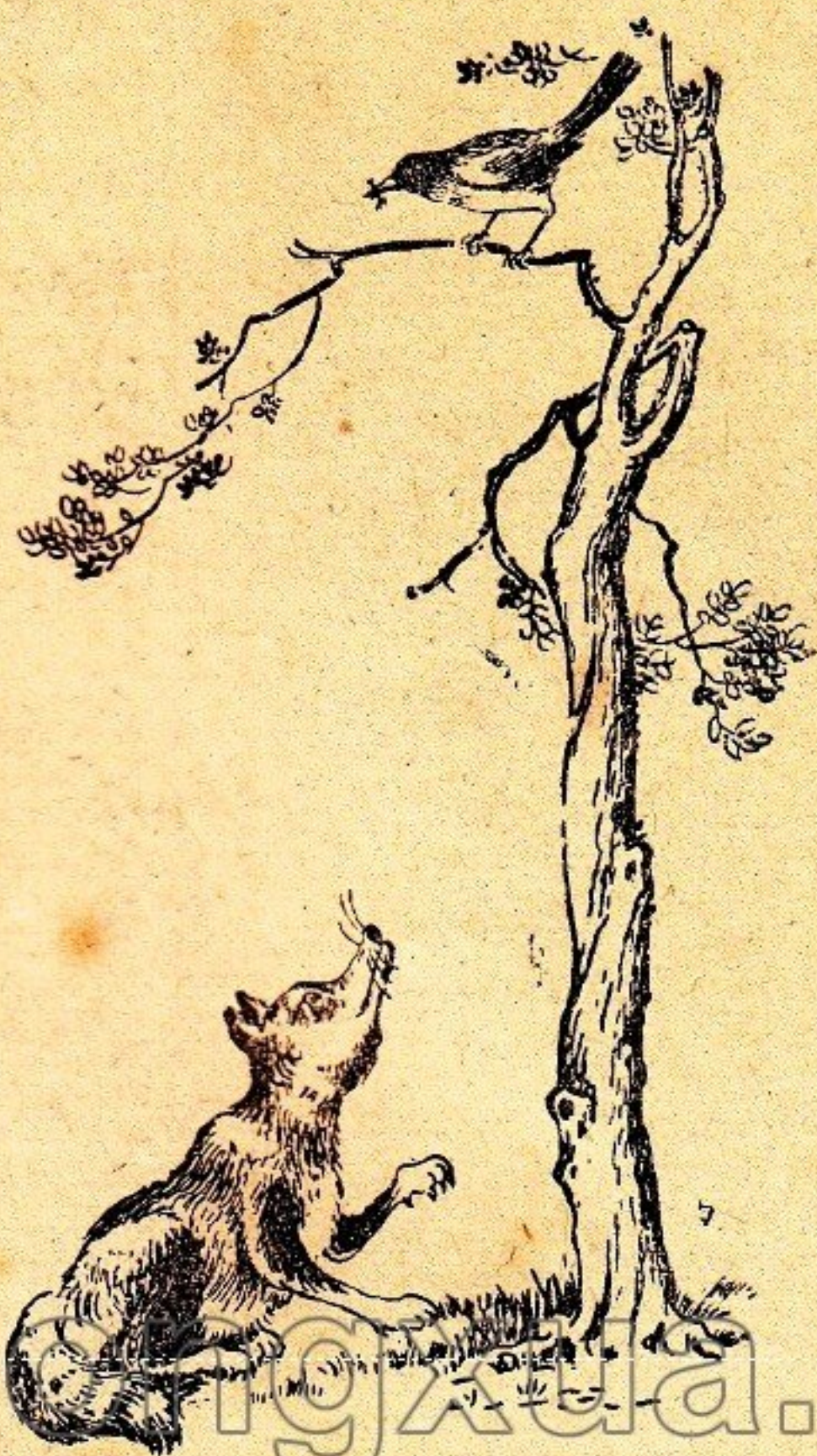
Nghĩ thế, cáo nói lớn :

— Tôi đồng ý nhắm mắt.

Thế rồi nó nằm sấp xuống gốc cây và nhắm mắt lại. Họa mi đớp một tí rêu, khe khẽ thả xuống trúng mõm cáo. Cáo ta tưởng là con chim xuống thật, vùng ngay dậy định vỗ. Nhưng có gì đâu !

— Chị họa mi ơi, chị làm nhanh quá, tôi chưa kịp bắt tay chị. Chị làm lại đi. Chị xem, mắt tôi thật nhắm đây này.

Con chim tinh nghịch làm lại lần thứ hai. Cáo tí hí mắt trông thấy mấy sợi rêu đang rơi. Nó biết là con họa mi chơi xỏ, tức giận lắm, quắp đuôi cụt thẳng vào rừng.



CHỦ ĐIỂM: MÙA THU



Mùa thu đẹp

Cứ mỗi độ thu sang,
Hoa cúc lại nở vàng.

Ngoài vườn hương thơm ngát,
Ong, bướm bay rộn ràng.

Em cắp sách tới trường,
Nắng tươi dãi trên đường,
Trời xanh cao, gió mát,
Đẹp thay lúc thu sang!

Tiếng khó đọc. — Thu sang, cắp sách, rộn ràng.

Từ ngữ. — Mùa thu (từ tháng bảy đến tháng chín). Hoa cúc. Hương (mùi hoa). Thơm ngát, thơm ngào ngát, (thơm lắm).

- Câu hỏi.** — 1. — Một năm có mấy mùa?
2. — Tiết trời về mùa thu thế nào?
3. — Về mùa thu, hoa gì nở nhiều?

Ghi nhớ. — Mùa thu vừa mát vừa đẹp.

Buổi sáng ở thôn quê

(Tập đọc khoa học)

Buổi sáng mùa thu, mặt trời tỏa những tia nắng vàng ấm áp. Cảnh vật tươi đẹp. Những giậu dâm bụt hoa nở đỏ chói. Trên cành tre rung rinh, chích chòe hót riu rít. Các em rủ nhau đi học. Người lớn gọi nhau đi chợ. Ngoài đồng, bầy cò trắng bay lượn đi kiếm ăn. Người và trâu đã bắt đầu làm việc.

Tiếng khó đọc. — *Giậu dâm bụt, rung rinh, riu rít.*

Từ ngữ. — *Thôn quê (làng mạc, thôn xóm). Cảnh vật (người, loài vật, cây cối). Giậu dâm bụt. Đỏ chói (đỏ lắm).*

Câu hỏi. — 1. — *Buổi sáng ở thôn quê, cảnh vật thế nào?*

2. — *Trẻ em làm gì?*

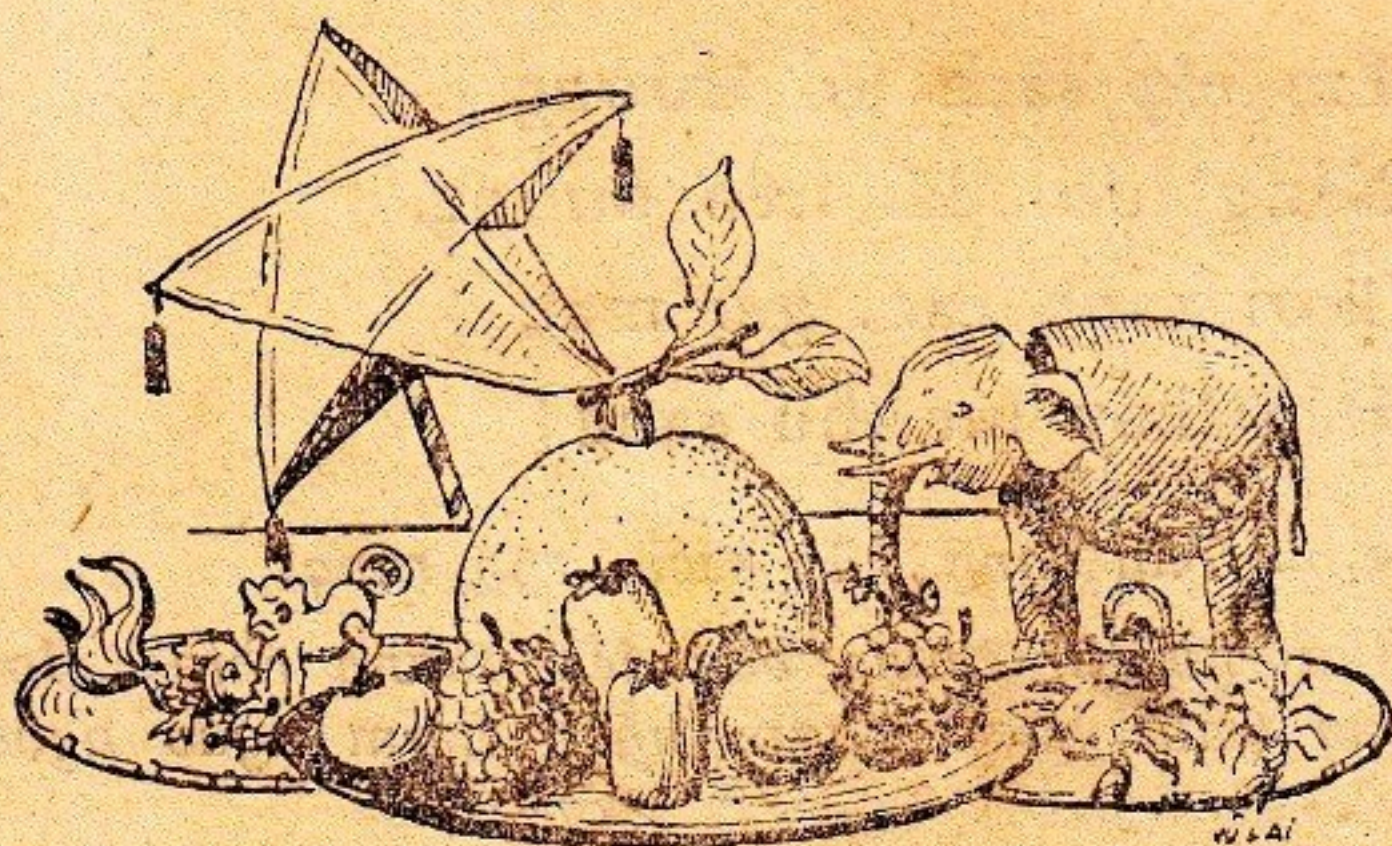
3. — *Người và trâu bò làm gì?*

Chú thích. — *Cho học sinh biết đặc điểm mùa thu.*

Ghi nhớ. — *Buổi sáng mùa thu, cảnh vật thôn quê tươi đẹp.*

uonngmaitruongxua.

Sắm tết Trung thu



Sắp đến tết Trung thu, mẹ em đi chợ mua cho chúng em nhiều thứ quả : quả hồng đỏ mọng, quả bưởi vàng, quả na chín nứt nở và quả thị thơm phức.

Em sẽ bày hồng, bưởi, na lên bàn cỗ cho thật đẹp. Em nói với chị đan cho em cái lưới để đựng thị treo gần bàn cỗ.

Tiếng khó đọc. — *Lắm, sắp, quả na, nứt nở, cái lười.*

Từ ngữ. — *Tết Trung thu (tết rằm tháng tám, giữa mùa thu). Hoa quả. Bánh mặt trăng. Bàn cỗ. Bày cỗ, phá cỗ.*

Câu hỏi. — 1. *Tết Trung thu vào ngày nào ?*

2. *Tết ấy, em được ăn hoa quả, bánh trái gì ?*

3. *Tại sao em thích tết Trung thu ?*

Ghi nhớ. — Chúng em vui mừng đón tết Trung thu.

Thư Trung thu của Hồ Chủ tịch



Ai yêu các nhi đồng,
Bằng Bác Hồ chí Minh.
Tinh các cháu ngoan ngoãn,
Mặt các cháu xinh xinh.
Mong các cháu cố gắng,
Thi đua học và hành.
Tuổi nhỏ làm việc nhỏ,
Tùy theo sức của mình,
Đề tham gia sản xuất,
Và gìn giữ hòa bình.
Các cháu hãy xứng đáng
Cháu Bác Hồ chí Minh.

Tiếng khó đọc. — Sức, sản xuất, tham gia, giữ gìn.

Từ ngữ. — Nhi đồng. Thiếu nhi. Ngoan ngoãn. Xứng đáng.

Câu hỏi. — 1. — Bức thư trên của ai viết? Gửi cho ai?
Nhân dịp nào?

2. — Bác Hồ khuyên các em làm những gì?

Ghi nhớ. — Thi đua học hành để xứng đáng là cháu Bác Hồ.

Rước ảnh Bác

Đêm nay là tết Trung thu. Mặt trăng rằm thật tròn, thật sáng. Trời trong xanh, gió mát thổi nhẹ nhẹ.

Trong làng vui vẻ nhộn nhịp. Tiếng trống ếch rộn ràng. Các em xếp hàng đôi, chân bước thật đều. Màu cờ tươi thắm thấp thoáng dưới ánh trăng thanh. Hai em nâng bức ảnh Bác xung quanh có kết hoa lá. Ảnh Bác đi đến đâu, tiếng hô khẩu hiệu, tiếng hát vang vang đến đấy.

Tiếng khó đọc. — Rước, trăng rằm, tròn, đều (phân biệt với điều).

Từ ngữ. — Mặt trăng rằm. Bóng trăng. Ánh trăng thanh. Bức ảnh (tấm ảnh, tấm hình).

Câu hỏi. — 1. — Đêm tết Trung thu, cảnh làng thế nào?
2. — Tại sao các em tổ chức rước ảnh Bác?

Ghi nhớ. — Cuộc rước ảnh Bác thật là vui vẻ.

Đèn và trăng

Trăng khoe trăng tỏ hơn đèn,
Cớ sao trăng phải chịu luồn đám mây?
Đèn khoe đèn tỏ hơn trăng,
Đèn ra trước gió, còn chẳng hơi đèn?

Câu đố ⁽¹⁾

Đầu tháng, tôi mọc hai sừng.
Đến khi giữa chừng thì bụng tròn ra.
Cuối tháng, tôi đã về già,
Bụng thì tóp lại, mọc ra hai sừng.
(là gì?)

...

Bằng cái đĩa,
Xia xuống ao,
Đào không thấy,
Lấy không lên.

(là gì?)

Quạ và Công

(Chuyện kể)

Ngày xưa ngày xưa, Quạ và Công lông đều trắng cả. Một hôm, hai con gặp nhau trên ngọn cây cao. Công bảo Quạ: Chị Quạ ạ, họ nhà chim ta có nhiều người có áo đẹp. Chị Vàng anh áo vàng, chú Vẹt áo xanh, chú Trĩ áo lam. Có áo đẹp mà mùa thì thích lắm. Chúng mình mặc áo trắng thành mùa không được nổi. Ta đi tìm thuốc để vẽ áo đi.

(1) Xem giải đáp ở cuối sách.

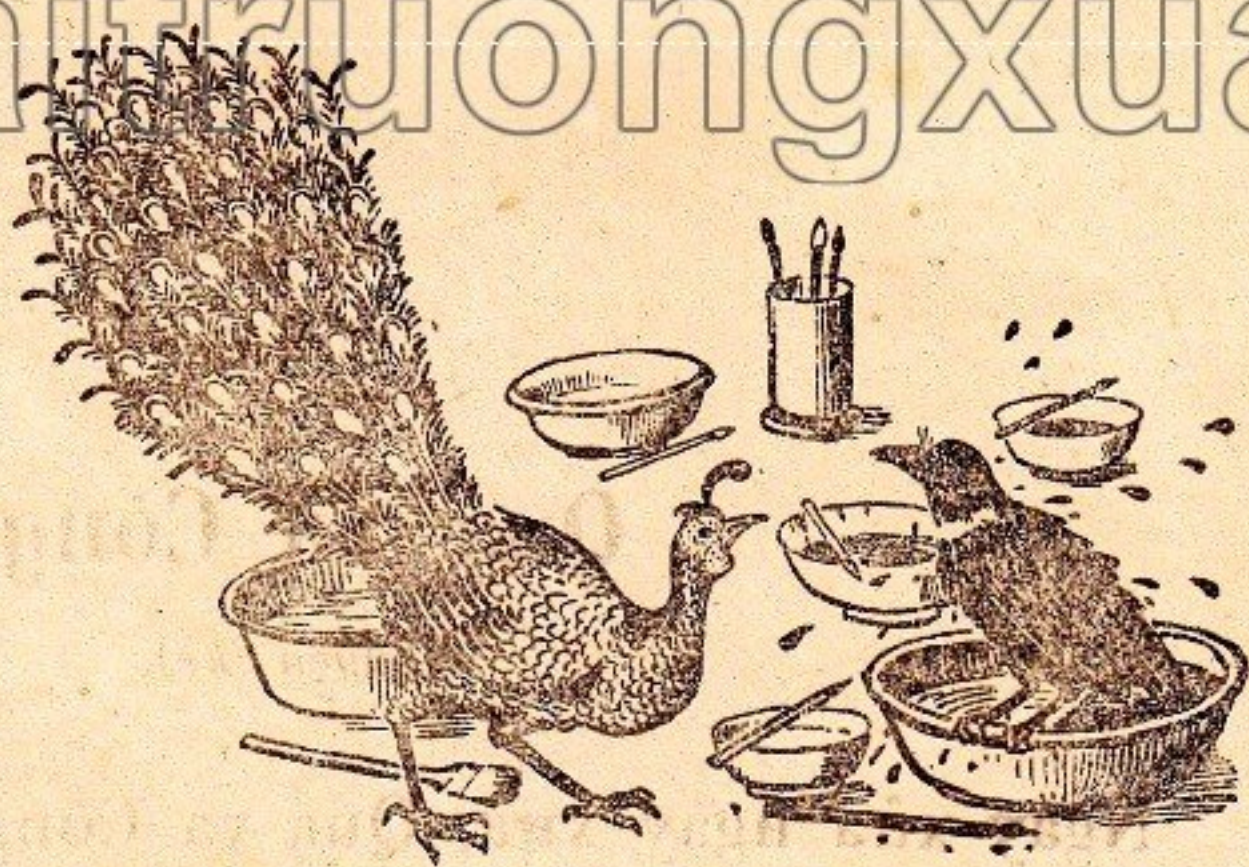
Quạ bằng lòng. Hôm sau, Quạ và Công lại gặp nhau. Chúng tìm được đủ các màu: son đỏ, nghệ vàng, chàm xanh, phẩm lam, tím, vân vân. Quạ vẽ áo cho Công trước. Quạ vẽ khéo lắm. Mỗi chiếc lông của Công, Quạ đều vẽ một cái mặt trắng có tia sáng vàng. Trên mình, trên cổ Công, có màu xanh óng ánh. Bộ áo của Công tuyệt đẹp.

Đến lượt Công vẽ cho Quạ. Công định vẽ cổ Quạ màu đen có khoang trắng, hai cánh có màu vàng, mình và lưng màu tia và thanh thiên. Công mới vẽ xong cái cổ đen có khoang trắng, chợt có tiếng lợn kêu, chắc có dinh dám gì. Quạ nghĩ bụng: « Có dinh dám, ta sang kiếm khúc ruột ». Nghĩ thế, Quạ giục Công: « Thôi chị vẽ mau cho tôi cũng được, không cần kỹ lắm ». Công vẫn bình tĩnh vẽ. Tiếng lợn kêu càng to. Quạ càng sốt ruột: « Mau lên, mau lên! Chị đồ tất cả các màu lên mình tôi cũng được. »

Công nói: « Chị chịu khó đứng im, chiều nay tôi sẽ vẽ xong. Ngày mai tha hồ ăn ngon mặc đẹp. Vội gì! »

Quạ không nghe. Công tức quá liền nói: « Thế thì mặc chị, muốn làm gì thì làm! » Quạ liền nhảy vào một chậu phẩm để nhuộm cho mau. Không ngờ trong lúc vội vàng, nó nhảy vào một chậu phẩm đen nên mình Quạ trở thành đen thui.

Từ đó, Công không làm bạn với Quạ nữa và hề gặp Quạ đâu là kêu to: Xấu hổ! xấu hổ!



TRỊNH MẠNH

Kỷ niệm Cách mạng tháng Tám

Ngày Cách mạng
 tháng Tám,
Thôn kỷ niệm rộn ràng.
Từng nhà treo cờ đỏ.
Phấp phới ánh sao vàng.
Chúng em mặc áo đẹp,
Xếp hàng dự mít tinh;
Tiếng hô mừng Cách mạng
Âm vang cả xóm Đình.



Thủ đô giải phóng

Thủ đô giải phóng.

Chim sẻ và chim khuyên bảo nhau: Bác Hồ đã về, bộ đội đã về. Chúng mình rửa lòng cho thật sạch, sửa giọng hát cho thật hay để mừng Bác, mừng bộ đội nhé.

Hoa hồng và bướm vàng bảo nhau: Bác Hồ đã về, bộ đội đã về. Chúng mình tươi lên và múa cho dẻo lên để mừng Bác và bộ đội nhé.

Thiếu nhi chúng em cũng bảo nhau: Ta sắm nhiều cờ, ta học thật giỏi, ta mừng Bác Hồ, ta mừng bộ đội.

LÊ TRÍ VIỄN

Chú thích. — Thủ đô được giải phóng ngày 10 - 10 - 1954.

Đèn điện Thủ đô

Ban đêm Hà-nội,
Đèn điện sáng trưng,
Phố xá tung bừng,
Tàu xe nhộn nhịp.

Hồ Gươm đông nghịt
Người đi dạo quanh,
Nghe máy phóng thanh,
Vang vang ca hát.
Giờ nam thổi mát,
Sao sáng tháp Rùa,
Ban đêm thủ đô
Thêm vui, thêm đẹp.

Chú thích. — *Máy phóng thanh* : Xung quanh hồ Gươm có nhiều máy phóng thanh.

— *Trên đỉnh tháp Rùa có ngôi sao kết bằng đèn điện.*

Cầu Long-biên



Hà - nội có cầu Long - biên,
Vừa dài vừa rộng, bắc trên sông Hồng.
Tàu xe đi lại thông dong,
Bộ hành tấp nập, gánh gồng ngược xuôi.
Suốt ngày cầu nhộn nhịp vui,
Dưới cầu nước chảy, xanh ngời bãi ngô.

Đường Cỏ-ngư

Đường Cỏ - ngư chạy dài giữa hồ Trúc-bạch và hồ Tây. Hai hàng cây bóng rợp mặt đường. Đứng trên đường mà ngắm hồ Tây thì thấy phong cảnh rất đẹp.

Xung quanh hồ, xa xa có những làng mạc mờ xanh. Trên mặt hồ phẳng lặng, lướt nhẹ những con thuyền đánh cá.

Những buổi chiều hè, đường Cồ-ngur là nơi dạo mát của nhân dân thủ đô.



Chú thích. — Hồ Trúc-bạch, hồ Tây : tên hai cái hồ ở phía tây thành phố Hà-nội. Hồ Tây rất lớn, còn hồ Trúc-bạch nhỏ hơn.

Hồ Tây

Bé và cậu đi xem hồ Tây. Hai bố con ngồi trên bờ cỏ. Cậu kể cho bé nghe chuyện hồ Tây.

Ngày xưa, ở chỗ này, có người đúc một cái chuông thật to. Khi đánh lên thì tiếng chuông vang tận mây xanh và đến bốn góc trời. Có con nghé vàng ở bên Trung-quốc tưởng là tiếng trâu mẹ gọi. Nó chạy một mạch đến đây. Tìm mãi không thấy trâu mẹ, nó chạy quanh chạy quẩn, giẫm nát cả vùng này. Từ đó, đất sụt thành hồ.

Bé lắng nghe thích lắm.

LÊ TRÍ VIÊN

Quảng trường Ba-dình

Quảng trường Ba-dình ở phía tây bắc thủ đô Hà-nội, gần hồ Tây.

Tại quảng trường, ngày mồng 2 tháng 9 năm 1945, Chính phủ đầu tiên của nước Việt-nam Dân chủ cộng

hòa đã ra mắt quốc dân ; Hồ Chủ tịch đã đọc bản Tuyên ngôn độc lập giữa muôn tiếng hoan hô vang dậy.

Ngày nay, quảng trường Ba - đình là nơi nhân dân thủ đô họp mít tinh trong những ngày kỷ niệm lớn.

Ba-đình đỏ rực màu cờ,
Người như sóng bể, hoan hô vang trời.



Chú thích. — Quảng trường : Một bãi rộng. Ba-đình : nơi ông Đinh công Tráng đã khởi nghĩa chống Pháp ở huyện Nga-sơn (Thanh-hóa). Từ ngày Cách mạng tháng Tám, ta mới lấy tên này để đặt tên cho quảng trường lịch sử ở Hà-nội.

uonngmaitruongxua.

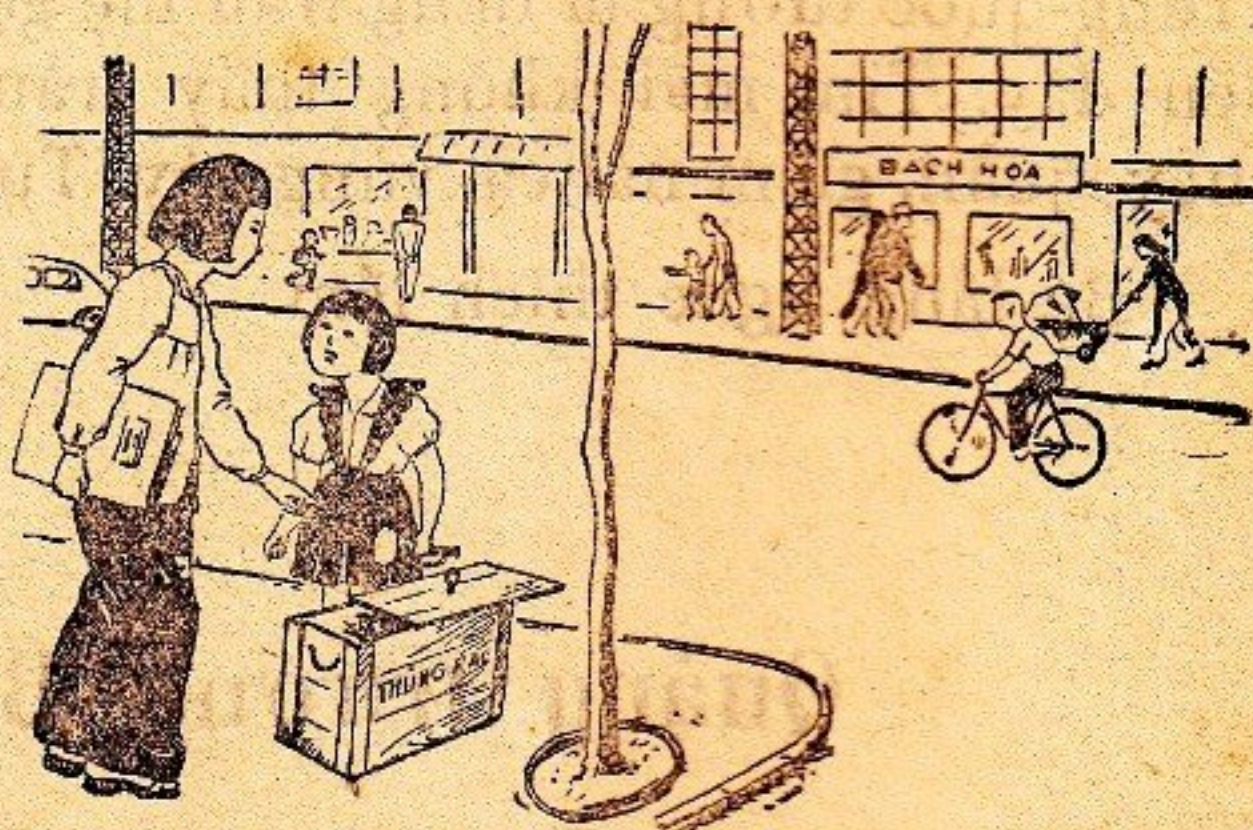
Không vứt rác ra đường

Ăn kẹo xong, Bé vứt mảnh giấy màu giữa đường. Chị Bé trông thấy vội cúi xuống nhặt lên. Bé ngạc nhiên hỏi :

— Chị nhặt mảnh giấy ấy làm gì ?

Chị Bé đáp :

— Chị nhặt để đem bỏ vào thùng rác đằng kia kia. Chúng ta phải giữ phố sạch sẽ, không nên vứt rác bừa ra đường.



Cọp, Cóc tí và Khỉ

(Chuyện kể)

Có một lần Cọp đi ngang qua hang Cóc tí. Cọp trông thấy Cóc. Cóc cũng sợ, nhưng vốn gan nên vẫn giữ bình tĩnh. Nó nghĩ bụng: «Minh mà chạy thì Cọp vỗ chết tươi. Chi bằng ta dùng mưu mẹo đuổi Cọp đi».

Nghĩ vậy, Cóc lớn tiếng quát:

— Ai đi đó? Bận sau đi qua ngõ khác kẻo mà tao đánh chết.

Cọp nghe thấy liền hỏi lại:

— Đứa nào nói gì đấy?

— Chà, mày không biết tao là ai à? Tao là Cóc tí, cậu ông Trời đây.

Cọp giận lắm, nhưng Cọp vốn ngốc nên nghe Cóc nói như vậy Cọp cũng sờ sợ. Cọp nói:

— Mày có tài nghệ gì mà ăn nói khoác lác như vậy?

— Mày thì chỉ được cái lớn xác, còn tao thì tài nghệ gì cũng tinh thông cả!

Nghe vậy, Cọp bèn thách Cóc thi nhảy. Cóc nhận lời, nó bảo Cọp: «Tao không thèm đứng ngang với mày. Tao chấp mày đứng trước, tao đứng sau».

Cọp có thói quen khi sắp nhảy phải đập đuôi vài ba cái và khi nhảy thì vung đuôi rất mạnh. Cóc biết thóp như vậy nên khi Cọp đập đuôi thì Cóc vội cắn chắc lấy đuôi Cọp và khi Cọp nhảy thì đuôi vung lên ném Cóc rất xa về đằng trước. Khi Cọp nhảy xong thì đã thấy Cóc đấy rồi. Cóc nói:

— Hừ, tao nhảy sang ăn xong thịt một con cọp rồi mày mới đến! Nó há miệng cho Cọp xem những lông cọp dính trong miệng nó. Cọp tưởng thật sợ quá bỏ chạy cong đuôi.

(Còn nữa)

Cửa hàng mậu dịch

Hôm nay là ngày chủ nhật. Mẹ đưa hai em Mai và Khanh đi xem cửa hàng mậu dịch ở phố Tràng-tiền.



Trong cửa hàng chỗ này bán vải, bán quần áo, chỗ kia bán giấy bút, xà phòng, giấy dép... Khách mua hàng đứng xúm xít trước những quầy hàng. Các

chị bán hàng bận luôn tay, nhưng lúc nào cũng tươi cười vui vẻ.

Mẹ dắt Mai và Khanh ra gian bán đồ chơi và mua cho hai em một con búp bê Tiệp - khắc rất đẹp.

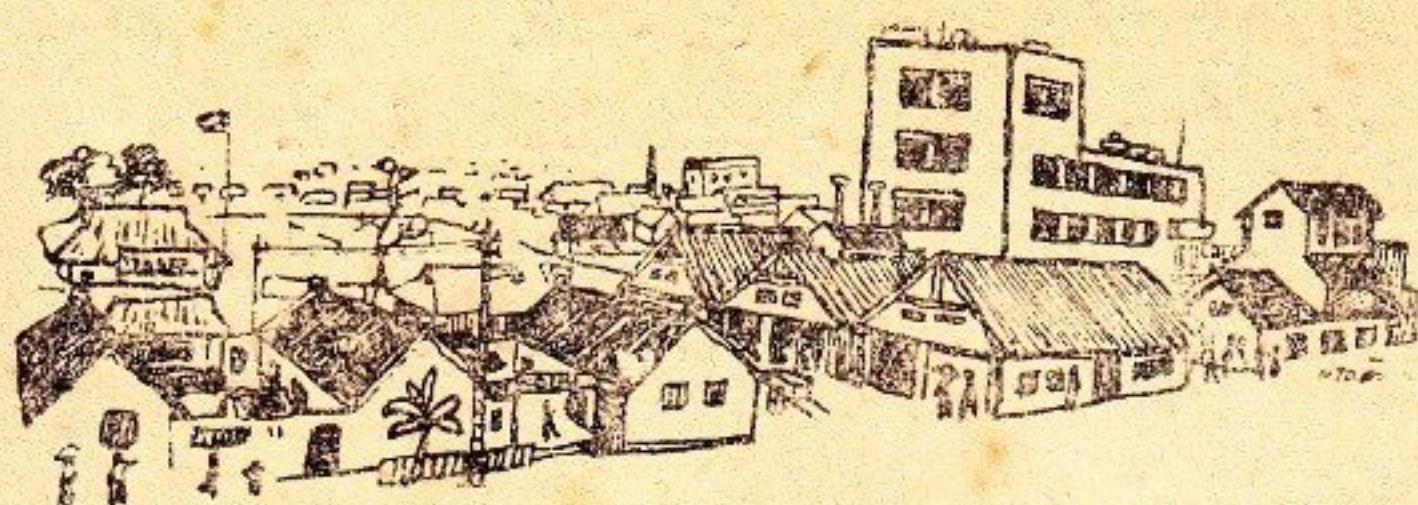
Chú thích. — Phố tràng-tiền: một phố lớn ở Hà-nội, từ hồ Hoàn Kiếm thẳng đến Nhà hát lớn.

Xem chiếu bóng

Thủ đô nhiều rạp chiếu bóng lắm. Riêng rạp Kim Đồng dành cho các em thiếu nhi.

Tối thứ bảy, Đông và các bạn trong đội được cô giáo dẫn đi xem. Đến nơi, giờ chiếu bắt đầu. Tiếng chuông reo leng keng, rồi điện tắt, máy chạy xè xè. Đông nhìn lên màn ảnh, thấy con sóc đỏ nháy múa trên cành cây, con hươu vàng nhẹ nhàng bước dưới rặng cây đầy hoa quả. Đông và các bạn thích quá. Thỉnh thoảng có tiếng vỗ tay hoan hô vang ầm ầm cả rạp.

Khu lao động mới



Nhà em
Thái ở khu
lao động
Lương - yên.
Khu này mới
dựng từ ngày

hòa bình lập lại. Khu chia làm hai khu nhỏ : bên này
đường đá là khu nhà gạch, bên kia là khu nhà lá.
Nhưng đây nhà mới làm thẳng tắp, ngăn ra nhiều
phòng nhỏ, gọn gàng và sạch sẽ.

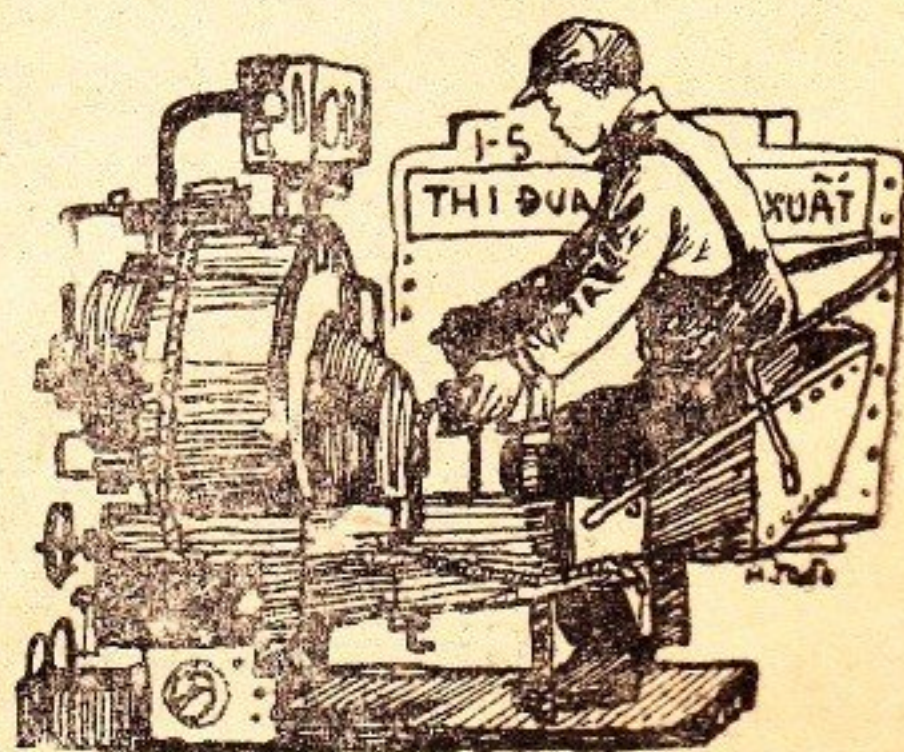
Ở đây, đời sống rất đầm ấm, vui vẻ. Có đèn điện,
có nước máy, có trường học, có bãi chiếu bóng. Cạnh
khu, nhà máy xay gạo chạy âm ầm suốt ngày. Tối đến,
bà con lao động rủ nhau đi họp hay đi học lớp bình
dân tập nập. Cầu hò, tiếng hát vang lên.

*Chú thích. — Khu lao động Lương-yên ở phía đông nam
thành phố Hà-rội, gần chợ cửa ô Đống-mác.*

Anh công nhân

Em vào nhà máy,
Nghe tiếng inh inh,
Thấy anh công nhân áo xanh,
Mồ hôi rỏ giọt, vẫn nhanh
nhẹn làm.

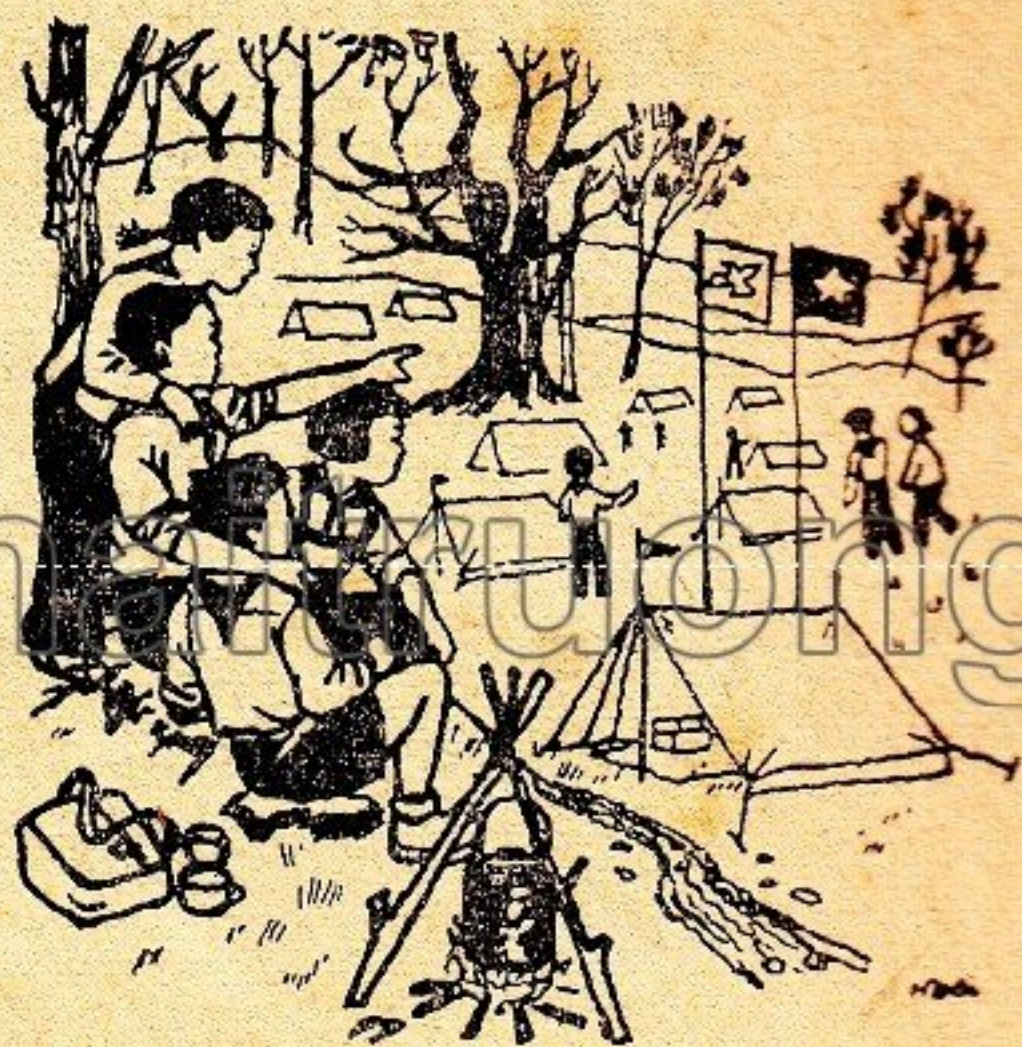
Anh đúc sắt gang,
Anh làm máy móc,
Anh không quản gì khó nhọc,
Chỉ mong nước mạnh dân
giàu.



Bắt tay các bạn

Bắt tay các bạn Liên - xô,
Bắt tay các bạn Trung - hoa thân tình.
Chúng ta ghi nhớ đỉnh ninh,
Thương yêu các bạn như tình anh em,

Cắm trại vui



Hôm nay trời thu đẹp,
Đoàn em cắm trại vui.
Dưới bóng cây cổ thụ,
Nhộn nhịp các trò chơi.
Chúng em cao tiếng hát
Vang vang đồng lúa xanh.
Đàn chim vui trong nắng,
Hòa giọng hót trên cành.

Gió bay tung lá cờ xanh,
Lòng em mong ước hòa bình muôn năm.

Cọp, Cóc tí và Khi (Bài nối)

(Chuyện kể)

Một con khi ở trên cây trông thấy Cọp sợ hãi như vậy liền gọi lại hỏi đầu đuôi. Cọp vừa thở vừa nói :

— Thôi thôi, để tôi chạy kéo mất mạng cả bây giờ!

— Cái gì mà anh sợ quá thế?

— Cái con gì bé bằng nắm tay mà mình sẵn sùi ấy...

— Con cóc tí chứ gì?

— Ừ ừ, con cóc tí, nó ghê gớm quá!

Rồi Cọp thuật lại câu chuyện cho Khi nghe. Khi biết là Cọp mắc mưu, bèn bảo :

— Anh quay lại với tôi, tôi sẽ bẻ gãy cổ nó cho anh xem.

Cọp không tin, Khi nói thêm :

— Nếu anh không tin, thì tôi buộc mình tôi vào với anh rồi ta cùng trở lại để anh báo thù.

Cọp nghe xuôi tai bèn cùng Khi quay lại chỗ Cóc. Thoảng thấy hai con, Cóc tí hiểu ngay. Nó lớn tiếng mắng Khi :

— Thằng Khi kia, cha mày nợ tao những mười con cọp, nay mày mang giả tao một con thì đời nào tao chịu!

Cọp tưởng Khi lừa mình lại quay đầu chạy mất. Nó chạy nhanh quá, va đầu Khi vào thân cây làm Khi chết nhán răng. Chạy hồi lâu, Cọp đứng lại nghĩ. Thấy Khi nằm chết đấy, Cọp tưởng Khi cười, liền mắng :

— Mày đã hết nói khoác chưa? Làm ông sợ hết vía, bây giờ lại còn nhán răng ra mà cười!

Cây cà

Rủ nhau đi cấy đi cà,
Bây giờ khó nhọc, có ngày phong lưu.
Trên đồng cạn, dưới đồng sâu,
Chồng cày vợ cấy, con trâu đi bừa.

Chăm tăng gia

Con ong nó lượn vườn cà,
Hỏi thăm em Lý có nhà hay không?
— Em Lý mãi miết theo ông,
Cấy ao rau muống, nên không có nhà.

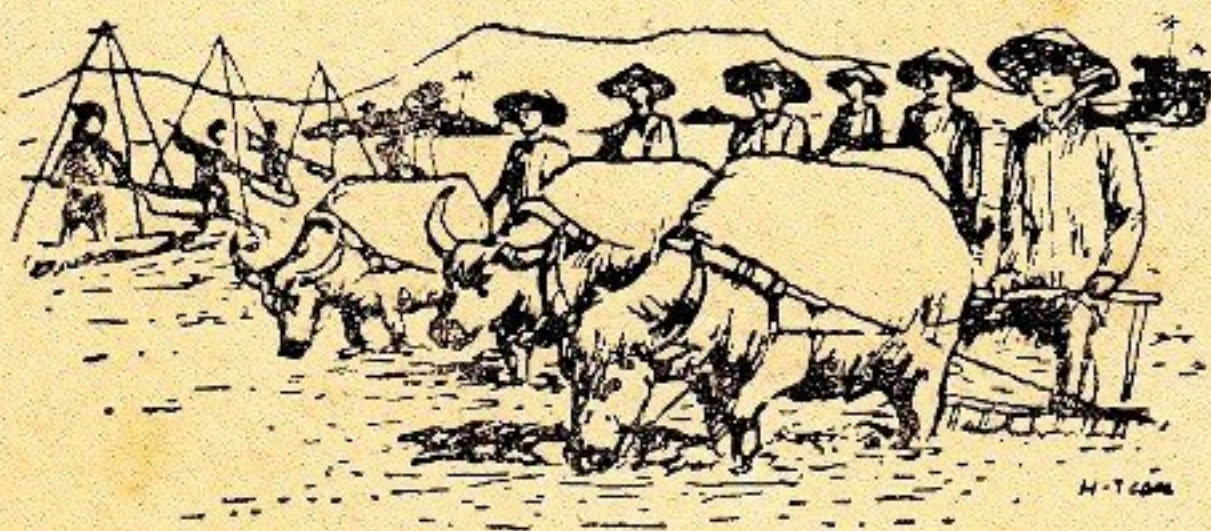
...

Con chim nó đậu cành hoa,
Hỏi thăm chị Cậy có nhà hay không?
— Chị Cậy còn đi thăm đồng,
Chăm nom sào đậu, nên không có nhà.

Làm tập đoàn

Thôn em tổ chức làm việc tập đoàn. Trên cánh đồng bát ngát, ngày ngày hàng trăm chiếc gàu tát nước. Máy chực con trâu bừa ruộng đi lại như mắc cửi. Tiếng hát vang vang:

« Ai ơi, đừng bỏ ruộng hoang,
Bao nhiêu tấc đất, tấc vàng bấy nhiêu. »



Nhờ làm việc tập đoàn, thôn em có đủ nước và cấy cấy kịp thời, nên vụ chiêm vừa rồi lúa tốt gấp bội.

Nước lũ

Nhà em ở bên kia suối. Mấy hôm nay mưa nhiều. Sáng ngày, em còn đi qua chiếc cầu tre nhỏ sang trường. Thế mà đến trưa nước lũ về đã cuốn phăng mất cả

cầu. Ngày thường dòng
suối nhỏ nước trong
vắt và nông đến nửa
ống chân. Bây giờ nó
chảy cuộn cuộn, réo
âm âm, sao mà ghê
rợn thế.



Mẹ Thu đi chợ
về thấy em tần ngần
bên bờ suối, mẹ bảo :

— Thôi con về nhà mẹ nghỉ. Chiều hay mai nước
rút con hãy về nhà.

Giải nghĩa. — *Lũ* : ở miền rừng núi, sau những trận mưa
lớn mùa hạ, nước tràn nhiều về các suối hoặc ngòi. Nước đó
gọi là lũ. Lũ thường tràn về rất nhanh và rút đi cũng nhanh.

Đồi công làm cỏ

Lúa xanh mơn mớn cánh đồng,
Rủ nhau làm cỏ đồi công tập đoàn.
Sớm mai rộn rã xóm làng,
Nhóm anh, nhóm chị đi làm đồi công.

Đắp đê chống lụt

Con đê sừng sững, chạy dài theo bờ sông. Chân
đê to, mặt đê nhỏ hơn, trông thật là vững. Đê ngăn
nước lụt, không để cho nước làm hại mùa màng.

Đê có ích như thế, nên nhân dân quyết giữ đê chống lụt. Nhân dân bỏ kê, đắp con chạch. Đê thêm vững.

Nước lên to, sóng lồng lộn vỗ vào sườn đê, nhưng không làm gì nổi.

Giải nghĩa. — *Bỏ kê* : bỏ đá vào chân đê cho vững.

Con chạch : bờ con đắp thêm trên mặt đê phòng nước to tràn vào đồng.

Gặt lúa ba giăng

(Tập đọc Khoa học)

Trời trong xanh, không một gợn mây. Trên cánh đồng bát ngát, những ruộng lúa ba giăng đã chín vàng.

Mọi người cúi lom khom, tay đưa hái nhanh thoăn thoắt. Tiếng cắt lúa xoàn xoạt, đều đều. Đến xẩm tối, khoảng ruộng chỉ còn trơ gốc rạ. Từng đoàn lũ lượt ra về, gánh lúa nặng trĩu trên vai.



Giải nghĩa. — *Lúa ba giăng* : một thứ lúa cấy ba tháng đã chín.

Gieo hạt cải

(Tập đọc Khoa học)

Chị Hai đã đánh luống xong. Đất nhỏ tơi, màu tươi, đẹp quá ! Hai cùng chị bốc từng dùm nhỏ hạt cải

màu nâu gieo đều trên mặt luống. Gieo xong, chị Hai lại rắc tro lên trên. Chị bảo: « Cò tro là chú kiến không dám đến tha hạt di nữa. Từ nay em nhớ chăm tưới, chỉ một tháng nữa, ta sẽ có cây cải đem trồng ».

Chú thích. — Cho học sinh biết cách gieo hạt cải.

Mấy con chim ngói

(Tập đọc Khoa học)

Anh đánh bắt được mấy con chim ở ngoài đồng mang về. Bích reo lên: « A! Chim bồ câu! »

Anh bảo Bích: « Chim ngói đấy em ạ. Em trông xem: nó hơi giống bồ câu, nhưng mình nó nhỏ, ngắn. Con này lông màu tro, con này lông đỏ như màu ngói. Mỏ nó ngắn. Hai chân màu chì xám xám. Chim này cứ mùa thu là về ăn hai lúa. Thịt nó ngon lắm, để anh mổ rồi nấu cho em ăn. »



Chú thích. — Cho học sinh phân biệt chim ngói, chim bồ câu.

Người nông dân và con gấu

(Chuyện kể)

Xưa có một anh nông dân vào rừng trồng củ cải. Anh đang gieo hạt thì một con gấu chạy lại bảo:

— Anh chàng kia, ai cho anh vào rừng của ta? Anh muốn chết à?

Người nông dân nói:

— Ông gấu ơi, ông đừng ăn thịt tôi. Ông để cho tôi gieo cải. Khi cây lớn, tôi chỉ lấy gốc thôi. Còn ngọn xin nhường ông.

Gấu nói :

— Thế cũng được, nhưng anh phải giữ lời hứa. Nếu không thì đừng có hòng vào rừng nữa.

Củ cải lớn, người nông dân dõ lấy củ, để lại ngọn cho gấu. Gấu ăn thấy đắng, tức lắm, nhưng không làm gì được.

Năm sau, người nông dân lại vào rừng trồng lúa. Gấu lại đòi chia. Người nông dân hỏi : « Lần này ông định lấy ngọn hay lấy gốc ? » Gấu đòi lấy gốc.

Lúa chín, người nông dân cắt lấy ngọn gánh về để lại gốc cho gấu. Gấu không ăn được tức sùi bọt mép.



CHỦ ĐỀM: **GIA ĐÌNH**

Mẹ yêu con

Ngày đầu tiên, Nhật ra trường học. Gần trưa, mẹ ở nhà đã nấu cơm canh, dọn sẵn.

Nghe tiếng trống tan học, mẹ bỗng em ra ngõ đón Nhật hơn hờ chạy lại ôm lấy mẹ, khoe hôm nay viết đẹp được cô giáo khen. Mẹ âu yếm hôn Nhật. Mẹ cất vớ, lau mặt, lau tay cho Nhật rồi dọn cơm cho Nhật ăn.

Tiếng khó đọc. — Trưa, trống, nấu, dọn, sẵn.

Từ ngữ. — Mẹ (bu, u, me, má, bầm, mợ). Bỗng (bể ảm). Âu yếm. Hôn. Hôn hít.

Câu hỏi. — 1 Nhật đi đâu ?

2. Mẹ Nhật sẵn sóc Nhật như thế nào ?

3. Em đối với mẹ em phải thế nào ?

Ghi nhớ. — Công cha như núi Thái sơn,
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.

Thầy em Bắc

Thầy em Bắc là công nhân nhà máy. Năm nay, thầy em còn trẻ và khỏe mạnh lắm. Có nhiều lần đi xem hội, đông người quá, thầy nhắc em ngồi trên vai hàng tiếng đồng hồ để xem. Thầy em rất hiền, không đánh mắng em

bao giờ. Em Bắc luôn luôn cố gắng ngoan ngoãn và chăm chỉ học tập để thầy vui lòng. Tháng trước em Bắc được ghi tên lên bảng danh dự, thầy thưởng cho em một quả bóng cao su thật đẹp.

Tiếng khó đọc. — *Khỏe mạnh lắm, trẻ, trên vai, cao su.*

Từ ngữ. — *Thầy (cha, bố ba, cậu). Công nhân. Hiền. Thưởng (tặng).*

Câu hỏi. — 1. *Thầy em Bắc làm nghề gì?*

2. *Tại sao em luôn luôn ngoan ngoãn và chăm chỉ học tập?*

3. *Em ngoan và chăm thì được gì?*

Ghi nhớ. — Con ngoan, cha mẹ vui lòng.

Tắm áo mới

Đêm đã khuya, mẹ Thắng còn ngồi cố khâu cho xong tấm áo. Ngày mai, Thắng bắt đầu đi học; ngày mai, em sẽ được mặc áo mới tới trường. Mẹ Thắng sung sướng nghĩ đến cô giáo, vẻ mặt hiền từ, đang nhìn Thắng học tập ngoan ngoãn. Mẹ đính nốt chiếc khuy để sớm mai Thắng có áo mới mặc đi học.

Tiếng khó đọc. — *Đêm khuya, đính khuy, sung sướng.*

Từ ngữ. — *Tấm áo (cái áo). Khâu. Đính khuy. Thừa khuyết.*

Câu hỏi. — 1. *Mẹ Thắng thức khuya để làm gì?*

2. *Thắng nghĩ như thế nào mà trong lòng sung sướng?*

Ghi nhớ. — Đêm khuya, mẹ còn cố thức may áo cho con.

Ông em

Từ sáng sớm, ông em đã lui húi ở ngoài vườn. Ông bắt sâu, nhổ cỏ, vun bón cho cây. Vườn cam của ông em tốt quá. Em thích đi lách vào giữa những cây cam xanh tốt, xum xuê, ngửi mùi hoa cam thơm mát.

Buổi chiều, tan học về, em xách nước cho ông em tưới cây. Ông em bảo : « Ông cháu ta cố chăm chút cho cam, đến cuối năm sẽ được ăn những quả cam ngọt lịm ».

Tiếng khó đọc. — Sáng, sớm, sâu, lách, giữa.

Từ ngữ. — Ông, ông nội, ông ngoại. Lúi húi. Vun bón. Chăm chú.

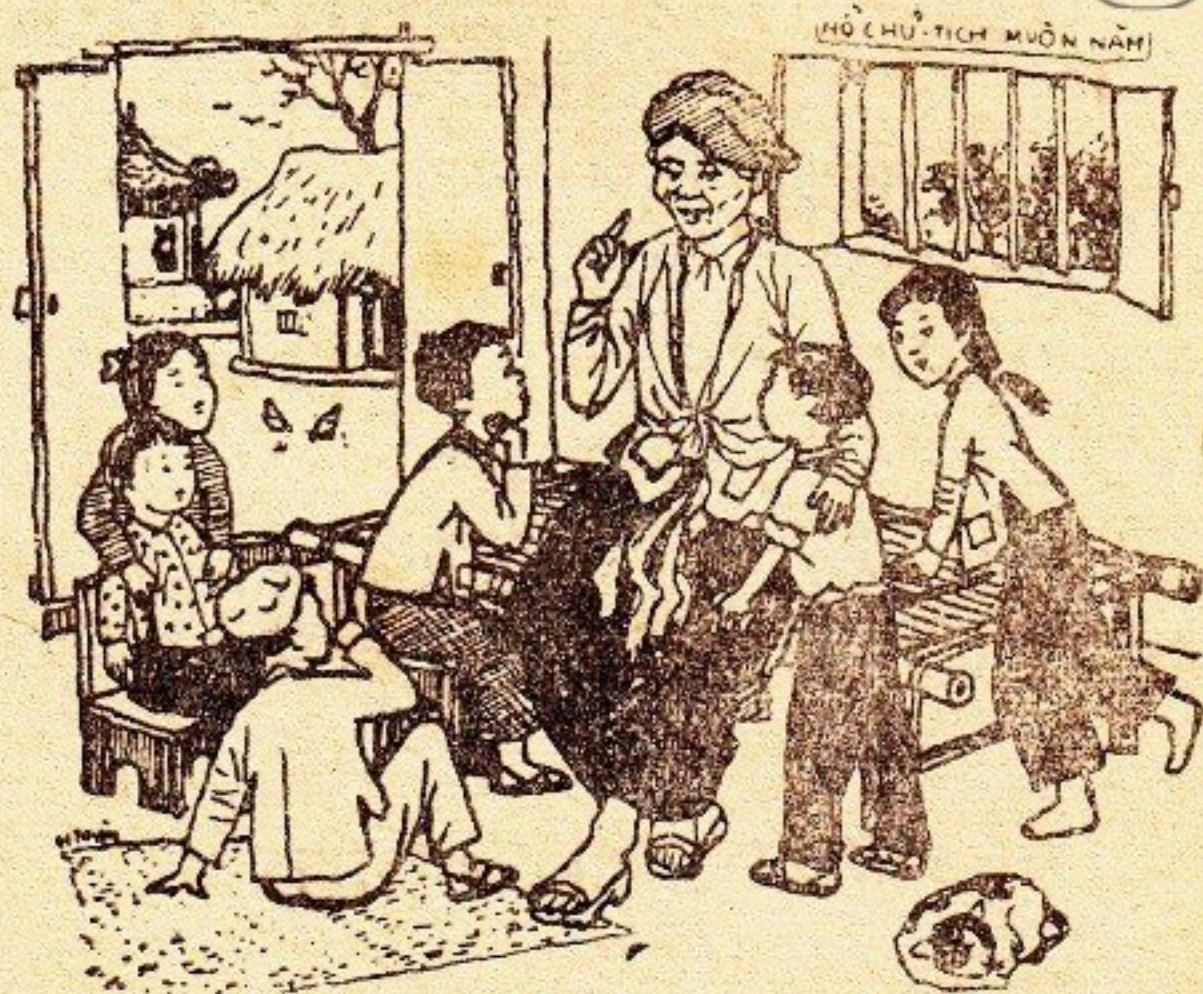
Câu hỏi. — 1. Ông chăm chỉ làm vườn như thế nào ?
2. Cháu đã giúp ông việc gì ?
3. Chăm vun bón cho cây thì sẽ được gì ?

Ghi nhớ. — Cháu vui vẻ giúp việc ông.

Bà em

Bà em đầu tóc bạc phơ,
Chân chậm, mắt mờ, nhưng tinh vẫn vui.
Tối ngày, đàn cháu họp chơi,
Nghe bà kể chuyện, tiếng cười giòn tan.

Bà khuyên : « Các cháu bà ngoan,
« Cháu càng học giỏi, chuyện càng hay hơn ».



Tiếng khó đọc. — Giòn tan, học giỏi, khuyên.

Từ ngữ. — Bà, bà nội, bà ngoại. Tóc bạc phơ. Mắt mờ. (mắt trông không rõ). Kể chuyện. Cười giòn tan.

Câu hỏi. — 1. Bà kể chuyện cho cháu nghe vào lúc nào ?
2. Bà khuyên các cháu thế nào ?

Ghi nhớ. — Cháu ngoan biết nghe lời bà.

Chi yêu em bé

Mấy hôm nay tan học về, Chi không chơi đùa ngoài hiên nữa.

Mẹ Chi mới đẻ em bé được một tháng nay. Mẹ đặt em bé trong một cái nôi bằng tre phủ chiếc màn trắng muốt. Em bé xinh ngoan lắm. Mỗi lần đi học về, Chi lại đến bên cạnh em bé, khe khẽ vuốt má em, đẩy nôi ru em cho mẹ đi giặt.

Chi đã ra vẽ một người chị lớn lắm!

Bé Lan

Bé Lan năm nay lên bốn. Hai mắt đen láy, má phính phính, tay chân mập mập. Em làm gì, Lan cũng bắt chước. Em đi học, nó cũng đòi đi theo. Em đi dự mít tinh, nó cũng bảo công nó đi. Em phải dỗ mãi nó mới chịu ở nhà. Nó đã biết hát bập bẹ bài quốc ca.

Nghe lời người trên

Trong nhà có mẹ, có cha,
Có anh, có chị ấy là người trên.
Những lời căn dặn nhủ khuyên,
Chúng ta còn nhỏ phải nên nghe lời.
Ta ngoan, cha mẹ cùng vui,
Anh em cùng mến, mọi người cùng yêu.

Hai bà cháu

(Chuyện kể)

Bà bé Lan đã già lắm rồi, nhưng suốt ngày vẫn phải cặm cụi làm để lấy tiền nuôi cháu. Một hôm, hai bà cháu nằm ngủ trong giường. Đêm đã khuya, nhưng bé Lan vẫn chưa ngủ được. Ánh trăng vắng vặc chiếu sáng cả gian buồng.

Bé Lan mở mắt nhìn từng đồ vật trong nhà. Chợt bé thấy chiếc xa kéo sợi của bà, bé nghĩ : « Thương bà quá ! Bà già rồi mà còn phải quay sợi cả ngày. Hay bé dệt làm đỡ bà một tí nhỉ, mai bà ngủ dệt chắc bà sẽ vui lòng ».

Thế rồi bé Lan ra quay sợi. Tiếng xa xè xè làm bà thức giấc :

— Trời ơi, bé Lan đấy ư cháu ? Cháu làm gì thế ? Cháu mê ngủ sao ?

Bé Lan đáp :

— Không cháu vẫn thức đấy bà ạ. Cháu làm đỡ bà để bà khỏi mệt, bà đừng mắng cháu nhé.

Bà kéo cháu vào lòng bảo :

— Cháu muốn làm đỡ bà. Như vậy là cháu ngoan lắm, bà rất vui lòng. Nhưng cháu còn bé chưa làm được.

Cháu xem, cháu làm rồi cả sợi rồi đấy. Thôi cháu đi ngủ đi kéo mệt cháu ạ.

Phỏng theo ĂNG-ĐÉC-XEN

Thái rau

Mẹ Minh ở đồng về, mồ hôi nhễ nhại, đã phải đi vo gạo thổi cơm ngay. Minh thương mẹ lắm. Minh mang mấy mớ rau cải ra thái hộ mẹ. Mẹ vào, thấy Minh đang lúi húi thái rau, liền hỏi :

— Con thái rau hộ mẹ đấy à ?

Minh đứng lên ôm chầm lấy mẹ, khẽ nói : « Vâng ».

Giúp đỡ mẹ cha

Cha em cày ruộng ngoài đồng.

Mẹ em xay giã và trông lợn gà.

Em lo giúp đỡ mẹ cha.

Quét dọn cửa nhà, cắt cỏ trâu ăn.

Mẹ cha làm lưng nhọc nhằn,

Em đỡ một phần cha mẹ em vui.

Em bé người Tày

Em là người Tày.
Em ở nhà sàn. Thấy
mẹ em theo đời sống
mới, không nhốt trâu
dưới gầm nhà sàn nữa
mà làm chuồng trâu
riêng. Xung quanh
nhà em có rừng trám
già. Xa xa là dãy núi
xanh lam.



Ngày thường, em đi
học ở trường xã. Ngày nghỉ, em vào rừng với mẹ. Em
còn bé nhưng cũng xách đỡ được mẹ sọt nển, sọt măng,
hoặc một cuộn dây mây lớn.

Chú thích. — Nển: Nhựa trám sống dùng để dốt như nển.

Em chăm quét nhà

Sớm ngày em học
bài xong,
Em đi lấy chổi quét
trong, quét ngoài.
Cửa nhà sạch sẽ như
chùi,
Không còn rác bẩn,
không ruồi muỗi bay.
Nhà em sạch nhất
xóm này,
Người người thêm sức,
ngày ngày thêm vui.



Kiểm mảng

Táin và Thường thả cho trâu ăn cỏ ở ven rừng. Tiếng mõ buộc ở cổ trâu nghe lốc cốc, đều đều. Hai anh em rút dao gài ở thắt lưng, luồn vào rừng nửa kiểm mảng.

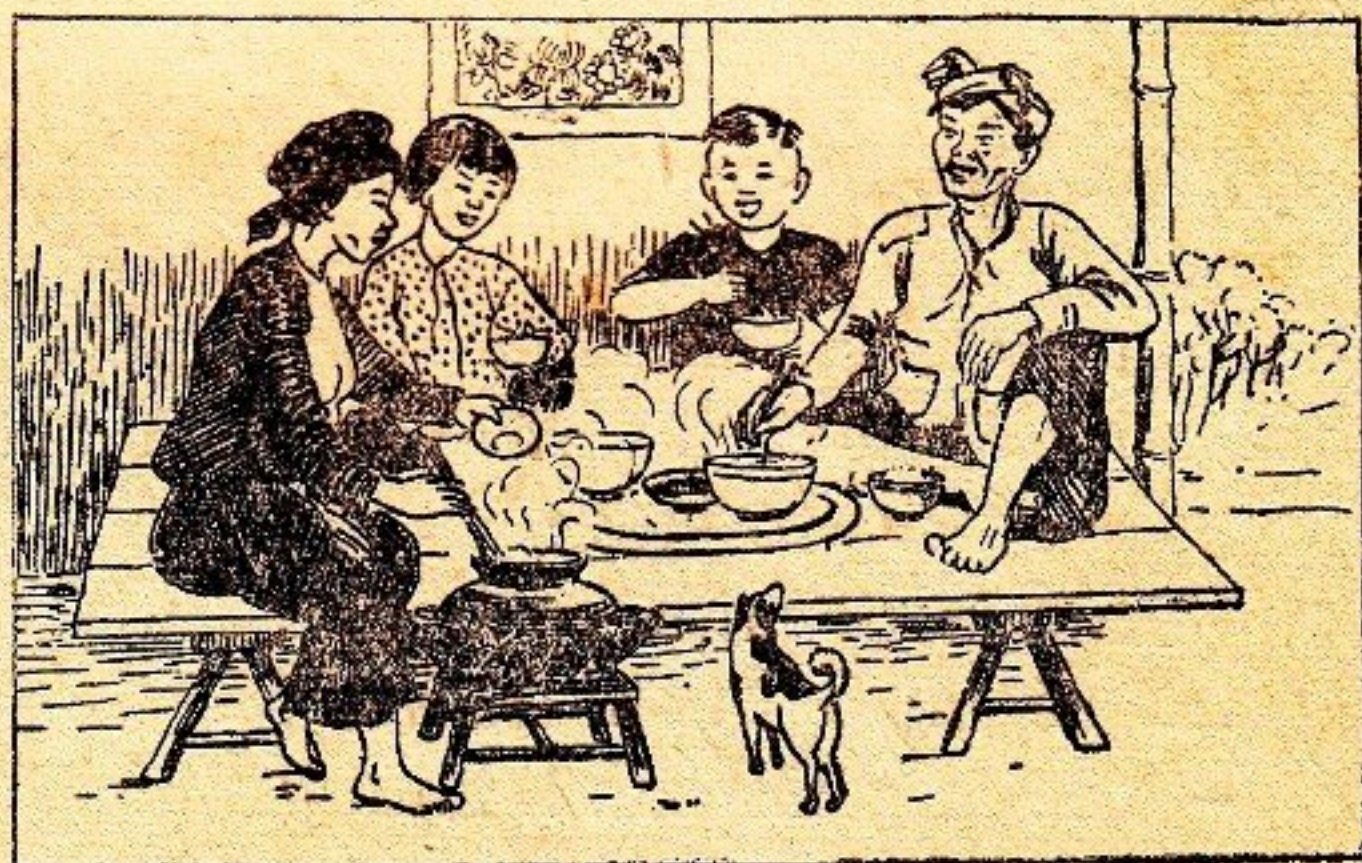
Trời bắt đầu nóng, mảng nhú lên khỏi mặt đất nhiều quá, có một lúc hai anh em đã lấy được một giỏ đầy.

Tối sáng trắng

Trời sáng trắng, gió mát thổi nhẹ. Cả gia đình Nam ngồi quây quần ở ngoài sân. Bà và mẹ Nam kéo sợi. Anh cả dạy Nam và em Mai tập hát: « Yêu hòa bình, tổ quốc chúng ta ». Ba anh em vừa hát vừa vỗ tay. Thấy Nam đang ngồi đan rá ở bên cạnh, thỉnh thoảng vui miệng cũng hát theo. Mỗi khi em Mai hát ngọng, cả nhà lại phá lên cười.

Bữa cơm gia đình

Cả nhà ngồi quây quần xung quanh mâm cơm. Nồi cơm đầy, chín tới, khói nghi ngút. Trên mâm, có hai bát canh nóng, đĩa muối vừng thơm. Mọi người vừa ăn vừa chuyện trò vui vẻ. Thấy kể chuyện ngoài đồng lúa, khoai tươi tốt; mẹ nói chuyện dệt vải, chần tằm. Em khoe hôm nay viết chữ đẹp được thầy giáo khen, cho điểm tốt.



Bữa cơm dưa muối, nhưng ai ăn cũng thấy ngon miệng.

Ăn chậm nhai kỹ

(Tập đọc Khoa học)

Hôm nay giờ tập đọc, thầy giáo dạy chúng em nên ăn chậm nhai kỹ. Thầy nói: « Có ăn chậm nhai kỹ thì thức ăn xuống dạ dày mới dễ tiêu hóa. Ăn vội vàng hay bị nghẹn, thức ăn khó tiêu làm hại dạ dày ».

Em nghe lời thầy. Từ nay em không ăn vội như trước nữa.

Câu đố⁽¹⁾

— Trong nhà có bà ăn cơm trước.

(là cái gì?)

— Năm thằng vác hai cây tre,

Đuôi đàn trâu bạc vào khe ào ào.

(là gì?)

Một mẹ mà đẻ vạn con,
Sáng mai chết hết chỉ còn một cha.

Mặt mẹ êm dịu như hoa,

Mặt cha nhăn nhó, chẳng ma nào nhìn.

(mẹ là gì? con là gì? cha là gì?)

Thú lỗi⁽¹⁾

(Chuyện kể)

Năm ấy, Lê-nin lên tám tuổi. Một hôm, cậu theo cha sang chơi nhà bác. Trong buồng của bác, cậu nháy nhót nô đùa với các anh chị em họ. Chẳng may, cậu va phải cái bàn làm đổ vỡ một chiếc bình bằng thủy tinh.

Bác chạy vào hỏi:

— Đứa nào đánh vỡ bình?

Lũ trẻ nhao nhao trả lời:

— Không phải con! không phải con!

(1) Xem giải đáp ở cuối sách.

Lê-nin cũng nói theo : không phải con !

Cậu còn lạ bác nên không dám thú lỗi.

... Hai, ba tháng trôi qua, Lê-nin đã trở về gia đình từ lâu, nhưng cậu luôn luôn thấy trong lòng bứt rứt không yên. Một buổi tối, trẻ đã đi ngủ cả, mẹ thắp đèn đi soát lại các con một lượt. Mẹ lại gần giường cậu Lê-nin. Bỗng nhiên, Lê-nin òa lên khóc. Rồi cậu nức nở kể :

— Con đã nói dối bác. Con nói với bác là không phải con đánh vỡ cái bình, nhưng chính con đã đánh vỡ.

Mẹ khuyên giải cậu nên viết thư xin lỗi bác. Một lúc sau, Lê-nin mới lại nằm xuống ngủ.

*Trích dịch cuốn « Thời thơ ấu
và niên thiếu của Lê-nin »*

Nhà em Sơn

Nhà em Sơn là một ngôi nhà lá xinh xắn lắm dưới bóng cây trầu. Nhà quay về hướng đông nam nên có nhiều ánh nắng và gió mát. Xung quanh nhà có vườn trồng sắn và mía. Trước cửa nhà, có giàn hoa lý trông rất đẹp mắt.

Sơn yêu ngôi nhà ấy lắm, vì ở đây gia đình em quây quần, đoàn tụ hàng ngày.

Nhà em

Ấy nơi tan học em về,
Cơm ngon, canh ngọt hã hê mẹ chờ.
Ấy nơi buổi tối, buổi trưa,
Cha về dựng cốc, cất bừa nghỉ ngơi.
Ấy nơi riu rít tiếng cười,
Cùng anh, cùng chị, em chơi vui vầy.

Sau cải cách ruộng đất

Trước kia, bố mẹ Năm đi cấy thuê cấy mướn, chị Năm thì đi ở. Cả nhà chẳng ai được làm công việc gì trong xã. Từ ngày cải cách ruộng đất, nhà em Năm đã có ruộng, có trâu. Mẹ em có chân trong nông hội. Bố em được bầu vào ủy ban. Chị em làm cán bộ phụ nữ. Em Năm được đi học và vào đoàn thể thiếu nhi.

Anh đến chơi nhà

Hôm qua anh đến chơi nhà,
Thấy mẹ dệt vải, thấy cha đi bừa.
Thấy em mãi miết quay tơ,
Thấy cháu i tờ ngồi học bi bô.
Thì ra vâng lệnh Bác Hồ,
Cả nhà yêu nước thi đua phen này.

Nhà sạch thì mát

Ai cũng khen nhà bác Hội sạch sẽ. Trong nhà đồ đạc, bàn ghế xếp đặt có thứ tự. Tường quét vôi trắng. Góc nhà, khe cột, không một cái rác.

Mẹ em thường bảo: « Các con sang nhà bác Hội mà xem, nhà bác ấy sạch như lau. Các con phải chăm quét dọn nhà cửa. Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm. »

Ghi nhớ. — Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm.

Trong nhà cụ Hoàng Hanh

(Tập đọc Sứ)

Trong nhà cụ Hoàng Hanh xếp đặt rất ngăn nắp, thứ tự. Đồ đạc lúc nào cũng gọn gàng. Cuốc, cào, cày, bừa để một chỗ. Thứ nào dùng xong cũng rửa sạch để



khỏi han gỉ. Dao phay, dao rựa, thùng mung, giần sàng đều đánh số cẩn thận. Khi dùng đến không tổn công tìm tòi. Từ cái chổi quét nhà, cụ cũng để riêng từng thứ: chổi quét nhà trong, chổi quét nhà ngoài, chổi quét sân. Hễ ai để đồ đạc lộn xộn là cụ phê bình ngay.

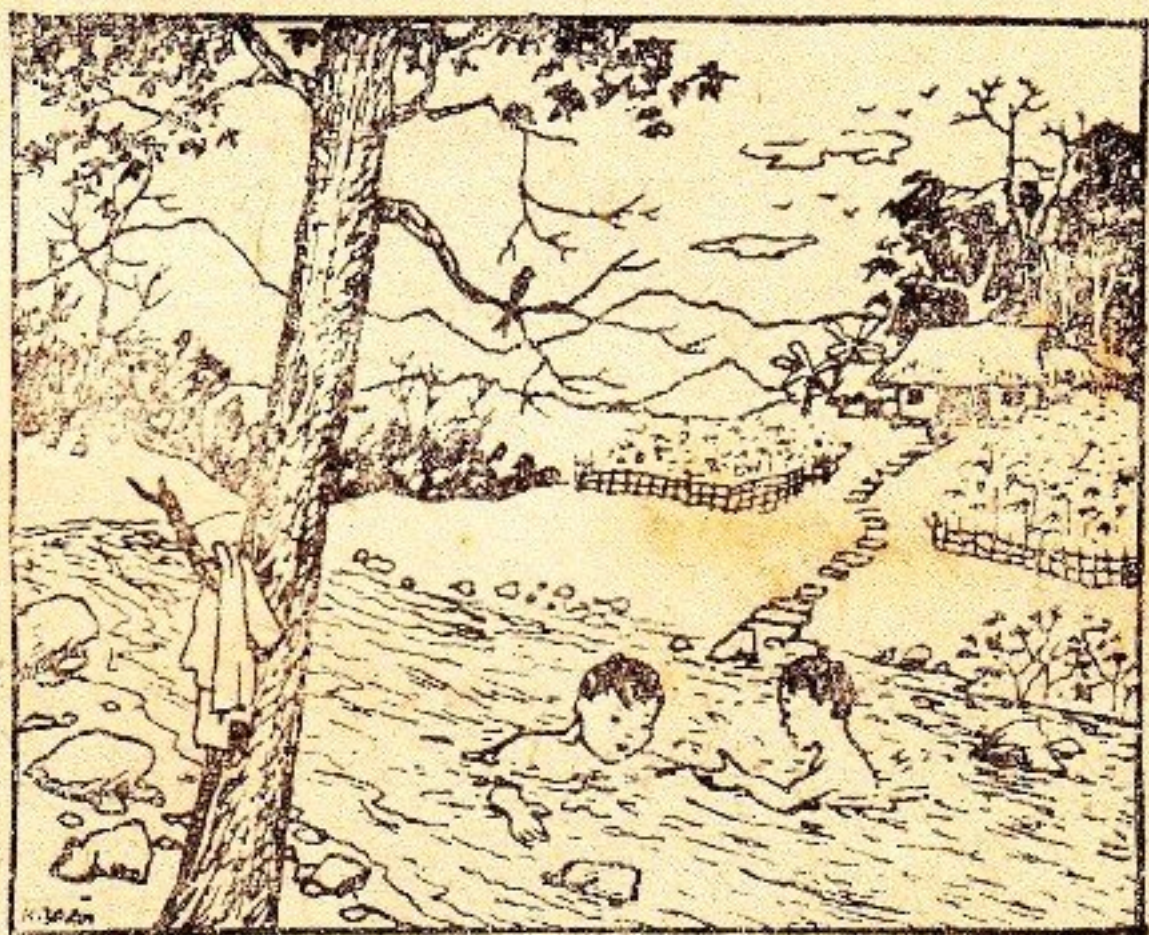
Mọi người đều khen cụ và cố gắng bắt chước.

Chú thích. — Cụ Hoàng Hanh người huyện Nam - đàn, tỉnh Nghệ - an. Cụ lập được nhiều thành tích trồng trọt, chăn nuôi, nên được bầu là anh hùng nông nghiệp.

Nhà bác em

Em mới lên chơi nhà bác em ở Đoan-hùng. Đây thuộc miền núi nên phong cảnh không giống như dưới xuôi ta. Nhà bác em là nhà ngoãm, lợp lá cọ, ở ven đồi. Xung quanh là nương sắn và đằng sau là rừng âm u.

Ở dưới chân đồi có một dòng suối nhỏ, nước trong vắt và lòng cát trắng mịn. Buổi trưa, em cùng anh Nam, con bác em, xuống tắm, hai anh em tha hồ vùng vẫy.



Chú thích. — Đoan-hùng là một huyện miền núi ở Phú-thọ.

Nhà ngoãm: nhà ở miền núi, cột nhà là những thân cây thẳng có chẽ đôi ở phía trên để bắc xà ngang.

Đê con nghe lời mẹ

(Chuyện kể)

Đê mẹ có một đàn con. Sắp đi ăn cỏ, đê mẹ gọi con đến dặn rằng :

— Các con ơi, mẹ đi vắng, các con phải đóng cửa cho cẩn thận. Không phải mẹ về thì ai đến các con cũng không được mở cửa nhé.

Đê mẹ đi rồi, đê con đóng chặt cửa đợi mẹ. Một lát, đê mẹ về, vừa gọi cửa vừa hát :

Các con ngoan ngoãn,
Mau mở cửa ra,
Mẹ đã về nhà
Cho các con bú.

Đê con nghe tiếng mẹ liền mở cửa để mẹ vào. Đê mẹ cho con bú xong lại đi, và dặn con lại đóng cửa ngồi chờ mẹ.

Một con chó sói nghe tiếng đê mẹ hát. Đợi đê mẹ đi rồi, nó rón rén đến trước cửa, rồi vừa gõ cửa vừa hát :

Các con ngoan ngoãn,
Mau mở cửa ra,
Mẹ đã về nhà
Cho các con bú.

Đê con trả lời :

— Chúng ta nghe ra rồi, chúng ta nghe ra rồi, mà không phải là mẹ chúng ta. Mẹ chúng ta hát hay cơ, không ồm ồm như giọng mày đâu. Chúng ta không mở cửa đâu ! Không mở cửa cho mày đâu !

Sói ta đợi một lúc lâu, lại gõ cửa lần nữa, nhưng cũng chẳng ăn thua gì đành cúp đuôi lui mất.

Đê mẹ lại về :

Các con ngoan ngoãn,
Mau mở cửa ra,
Mẹ đã về nhà
Cho các con bú !

Nghe dùng tiếng mẹ, dê con tranh nhau mở cửa, rồi tiu ta tiu tit kể lại cho mẹ nghe :

— Mẹ ơi, lúc mẹ đi vắng, chó sói có đến đây, nhưng chúng con không mở cửa.

Dê mẹ xoa đầu các con, khen :

— Các con nghe lời mẹ, các con thật là những đứa trẻ ngoan. Nếu các con mở cửa thì chó sói vào ăn thịt các con rồi.

Mẹ con đàn gà

(Tập đọc Khoa học)



Gà mẹ bơi tung đất. Bắt được mấy chú giun con, gà mẹ gọi con : « Cúc cúc, cúc cúc, cúc cúc, cúc cúc ». Nó mổ mấy con giun. Đàn gà con chạy đến xúm quanh mỗi giun. Chúng « nhiếp nhiếp » tiu tit rồi mổ lia lịa. Gà mẹ nghếch cổ, nghiêng

nghe như che chở cho đàn con ăn.

Xong, nó lại cúc cúc gọi đàn con đi theo nó.

Chú thích.— Cho học sinh quan sát gà mẹ, gà con và cách sinh hoạt.

Gà mẹ gọi gà con

Cúc ta, cúc tác !
Con điều hâu ác,
Đương liệng trên đầu.
Gà con ở đâu,
Về đây đông đủ,
Cho mẹ ấp ủ,
Mẹ đánh điều hâu.
Cúc ta cúc tác !

Con gà cục tác.

Con gà cục tác là chanh,
Con lợn ủn ỉn mua hành cho tôi.
Con chó khóc đứng khóc ngồi,
« Mẹ ơi, đi chợ mua tôi đồng riềng ».

Chú thích. — *Bài ca dao trên nói cách ăn các thứ thịt thế nào cho ngon.*

Gà gáy

Cúc cù cu ! cúc cù cu !
Sáng rồi đây !
Nhà nông vác cuốc, vác cày,
Ra đồng cày cuốc cho đầy nồi cơm !
Cúc cù cu ! cúc cù cu !
Sáng rồi đây !
Công nhân đến xưởng sớm ngày,
Gắng công cưa xẻ, ra tay đục rèn !



Chăm nom Vườn rau

(Tập đọc Khoa học)

Nhà em trồng một vườn rau,
Em chăm tưới nước, bắt sâu, đuổi gà.
Rau xanh, rau tốt mãi ra,
Nhà ăn đầy đủ, thế là em vui.

Con vịt

(Tập đọc Khoa học)

Con vịt bầu đang lạch bạch đi trong sân. Em gọi:
« cạc cạc, cạc cạc ! »
Chúc cổ thẳng về đằng
trước, nó chạy vội về
phía em, nhưng dáng
đi vẫn nặng nề lắm.
Em tung cho nó mấy
con ốc vặn. Nó lấy mỏ
hập và nuốt chửng ngay.
Nó lại hếch mỏ lên kêu:
« Cạc cạc ! » Không thấy
em cho gì nữa, nó lạch
bạch đi xuống ao bơi.



Chú thích. — Cho quan sát các bộ phận và sinh hoạt của con vịt.

Mèo trèo cây cau

Con mèo mảy trèo cây cau,
Hỏi thăm chủ chuột đi đâu vắng nhà.
Chủ chuột đi chợ đường xa,
Mua mắm, mua muối giỗ cha con mèo.

Chú mèo phơi nắng

(Tập đọc Khoa học)

Mặt trời vừa ló ra khỏi đám mây. Ánh nắng mùa đông ấm áp rải vàng trên hè. Chú mèo mướp từ trong bếp lững thững bước ra sân. Chú vươn dài mình ra, đuôi cong lên, rồi nằm cuộn tròn lại, ngay chỗ có vệt nắng. Chú lim dim mắt và « gừ gừ » trong cổ, ra vẻ khoái lắm.

Chú thích. — Cho quan sát con mèo.

Mèo dạy hồ

(Chuyện kể)

Ngày xưa, hồ không biết cách bắt mồi như mèo. Một hôm, hồ đến gần mèo dò đánh :

— Bác mèo ơi, tôi là người cùng họ với bác. Tôi và bác giống nhau như hệt. Mình tôi cũng vằn vằn như mình bác. Tôi có râu, bác cũng có râu. Tôi có vuốt sắc, bác cũng có. Tôi có đuôi dài, đuôi bác cũng dài. Thế mà bác lại biết rình mồi, biết nhảy, biết trèo tài hơn tôi. Chỗ họ hàng với nhau, bác dạy cho tôi biết với.

Mèo nghe lời ngọt ngào, thương hồ là chỗ họ hàng, liền nói : « Nhưng bác đừng ăn thịt tôi cơ ».

Hồ vỗ về : « Ai lại ăn thịt người cùng họ bao giờ ? Bác nói dối quá, bác cứ tin ở tôi ».

Mèo yên tâm dạy hồ học cách ngồi thu hình rình mồi, cách nhảy bắt mồi, cách vờn, cách mài giũa vuốt.

Hồ học xong lấy làm đắc chí. Đương lúc đói bụng, hồ định vỗ mèo ăn thịt. Hồ bảo : « Mèo mèo meo, tao bắt được mèo, tao nhai nghiền ngấu ! »

Mèo vội trèo tót lên cây, bảo hồ :

« Béo béo beo, tao còn cách trèo, tao cóc dạy cho ! »

Hồ tức quá, găm nhảy dưới đất, nhưng không làm gì được mèo. Vì thế, bây giờ hồ không biết trèo như mèo.

Con mực

(Tập đọc Khoa học)

Năm ngoái, thầy em mua một con chó mực ở chợ huyện. Lòng nó đen tuyền. Hai tai cúp xuống. Bốn chân cao và to, trông đến khỏe. Anh Nam bảo: « Con chó này dùng làm chó săn thì rất tốt ». Quả vậy, Mực không những giữ nhà, nó còn bắt được cả chuột nữa. Thường thường nó nằm khoanh tròn ở trước thềm nhà, mắt lim dim như ngủ, nhưng ai đi vào là nó biết ngay. Tuy vậy, nó rất khôn, chỉ sủa chó không cắn ai. Thấy em quý nó lắm.

Chú thích. — Cho quan sát con chó.

Chú thỏ con

(Tập đọc Khoa học)

Thỏ con nhắm hết năm lá dâm bụt. Thỏ nhảy cuống trong chuồng, muốn ra lắm. May quá, cửa còn bỏ ngỏ ! Thỏ con lách mình chui ra rồi nhảy tót vào vườn rau muống. Miệng ngắt, răng nhai, hai tai ve vẫy, thỏ con thú lắm !



Chợt Mực đi qua. Trông thấy thỏ, Mực sủa ăng ẳng đuổi bắt. Thỏ chạy không kịp thở, may mắn kịp vào chuồng. Thỏ con bị một phen hú vía.

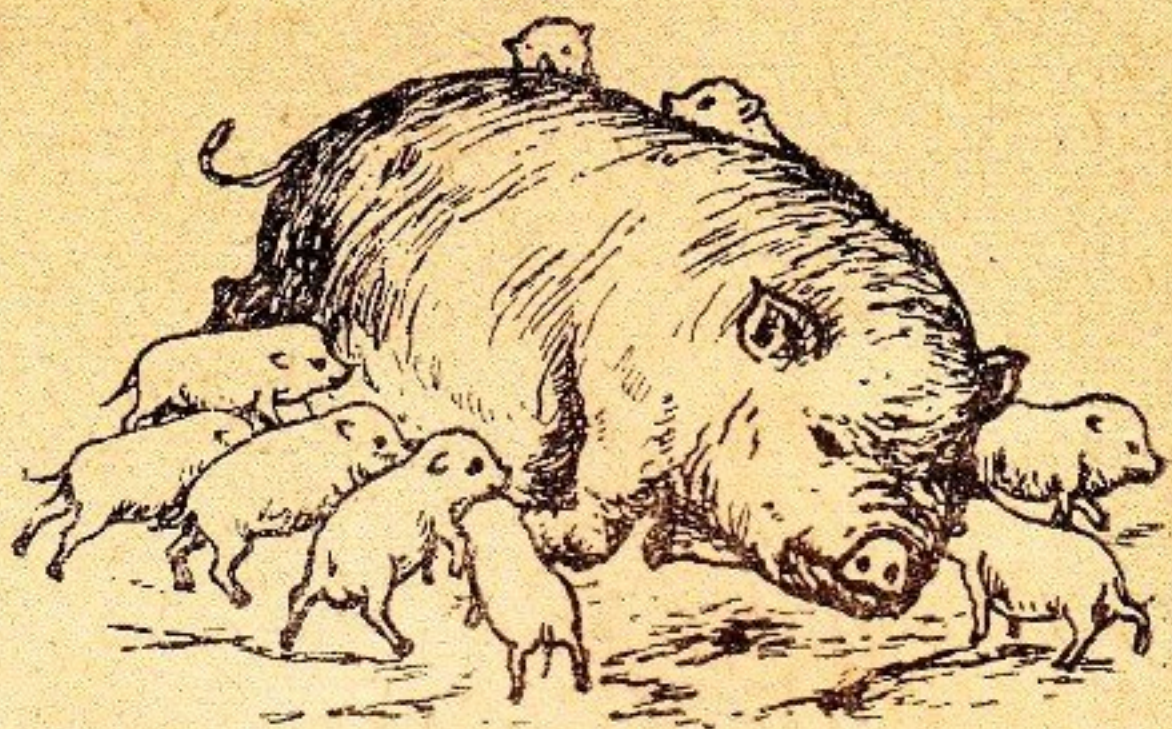
Chú thích. — Cho quan sát con thỏ.

Con lợn sề

(Tập đọc Khoa học)

Con lợn sề nhà em nằm ẽnh cho con bú. Lợn con thay vú luôn, mút vú « tòm tộp ». Chúng ngoe nguẩy cái đuôi ngắn, con nào cũng đen nháy và béo mũm mĩm.

Bà hàng xóm,
nghe nói đàn lợn
đẹp, chạy sang xem.
Thấy người lạ, con
sẽ « học học » đứng
dậy. Bà hàng xóm
nói : « Tao không
bắt con mày đâu
mà học ».



Chú thích. — Cho quan sát con lợn sề và lợn con.

Trâu và nghé con

(Tập đọc Khoa học)

— Nghé ọ !

— Nghé ọ !

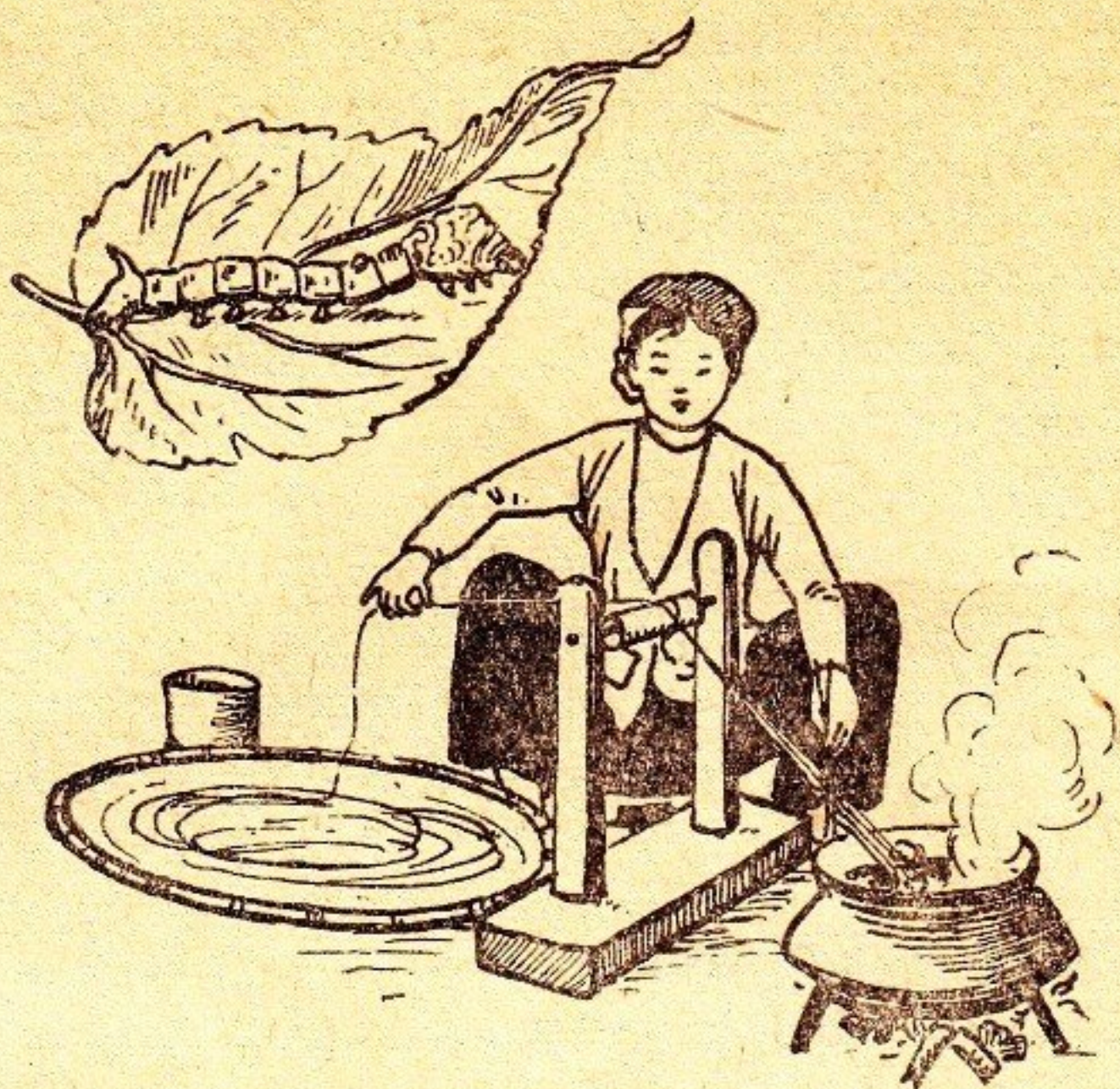
Nghé con kêu trâu mẹ lại kêu trả lời. Nghé con đi chậm. Thỉnh thoảng nó lại lững lờ đuổi theo trâu mẹ. Đến bãi cỏ, em bé chặn trâu, buộc trâu mẹ vào một gốc cây. Trâu ung dung gặm cỏ. Nghé định đi ra xa. Em bé lừa nghé về. Trâu mẹ gọi con « nghé ọ ! » Nghé húc đầu vào vú mẹ, bú rất ngon lành.

Chú thích. — Cho quan sát trâu và nghé.

Trâu ơi !

Trâu ơi, ta bảo trâu này,
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta.
Cấy cày vốn nghiệp nông gia,
Ta đây trâu đấy ai mà quản công.
Bao giờ cây lúa còn bông,
Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn.

Trồng dâu nuôi tằm



Trời mưa lác dác ruộng dâu,
Cái nón đội đầu, cái thùng cắp tay.
Bước chân xuống hái dâu này,
Nuôi tằm cho lớn, mong ngày ươm tơ.

Con quạ tinh khôn

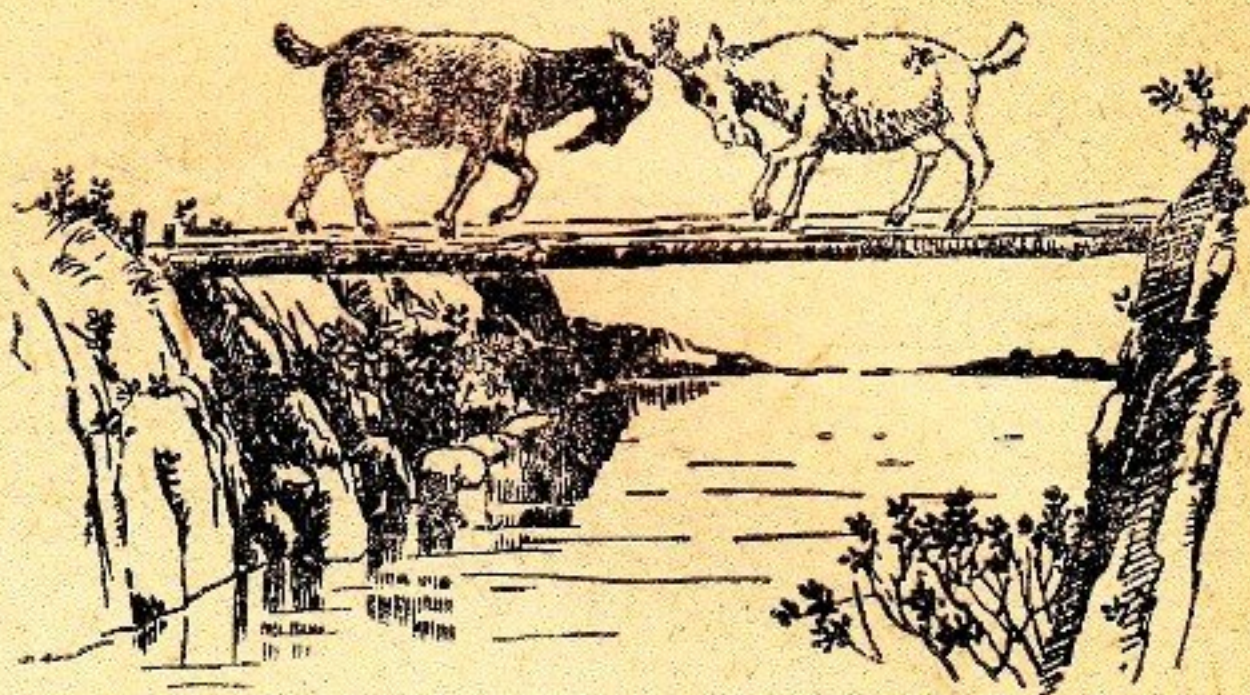
Một con quạ muốn uống nước đựng trong bình.
Nhưng bình cao, nước ít, quạ không thể uống được.

Quạ nghĩ ngay ra một kế rất hay. Nó đi tìm nhiều viên đá nhỏ, rồi nhặt từng viên, bỏ vào trong bình. Nước trong bình dâng lên gần miệng. Quạ uống nước rất khoan khoái.

Hai con dê

Hai con dê đều muốn qua sông. Trên sông chỉ có một chiếc cầu nhỏ bắc ngang. Dê trắng từ phía bên này đi lên cầu. Dê đen từ phía bên kia đi lại. Đến giữa cầu, hai dê gặp nhau.

Dê trắng nói :
« Tránh ra cho tao đi ! ». Dê đen nói : « Tránh ra cho tao đi ! » Dê trắng nói : « May quay về đi ! ». Dê đen nói : « May quay về đi ! ».



Chẳng con nào chịu nhường con nào, hai con dê đánh lộn nhau. Kết quả cả hai cùng lộn nhào xuống sông.

uongngmaitruongxua.

Con én lạc đàn

(Chuyện kể)

Một chiều mùa đông, mưa phùn gió bắc. Một con én lạc đàn bay đến trú chân dưới mái hiên nhà mù Ắc. Nó kêu « chip chip », ý nói : « Bà ơi, tôi đói lắm, bà cho tôi vài hột cơm ăn cho đỡ đói ».

Mụ Ắc không cho, lại lấy đá ném nó. Con én vội bay đi, nhưng chỉ bay được một quãng thì kiệt sức rơi xuống vệ đường. Bà Thiện đi qua đấy, thấy con én còn thoi thóp thở, bà mang về nhà cho ăn no và sưởi lửa ấm. Con chim hồi dần, nhưng nó không đứng được vì chân đã bị mụ Ắc ném què. Bà Thiện liền băng bó vết thương cho nó.

Vài hôm sau con én khỏi. Nó đã quen biết và quấn quít bà Thiện. Bà Thiện cũng yêu mến con chim nhỏ như con và đặt tên nó là Quí.

Mùa xuân ấm áp đã đến. Bồ mẹ én đã tìm thấy con. Chúng bay sà xuống để đón. Én bay vút lên cây, nhưng vì không nỡ rời bà Thiện, nó lại bay xuống bên bà kêu: chip! chip! Bà Thiện hiểu ý liền bảo: « Thôi con trở về rừng với bố mẹ, lúc nào rồi lại về chơi với ta ».

Én đi, bà Thiện nhớ én. Ba hôm sau, bà đi vào rừng miệng gọi: Qui! Qui! Khi vào đến gần núi, bà gặp én đi kiếm ăn về. Nó mừng quá mời bà vào chơi nhà nó trong một cái hang. Bà Thiện thấy trong hang có nhiều đá kim cương lỏng lẻo lạnh như sao. Khi bà ra về, én ra hiệu bảo bà lấy kim cương đó mang về. Nhưng bà Thiện chỉ lấy một viên nhỏ thôi.

Tin bà Thiện được chim cho kim cương truyền đi khắp làng. Mụ Ác thấy thế động lòng tham. Mụ liền may một cái bao thật to rồi cũng đi vào rừng. Mụ bắt chước bà Thiện vừa đi vừa gọi: « Qui! Qui! » Én nghe gọi tên mình liền bay ra, nhưng thấy mụ Ác nó sợ quá, bay tạt vào một bụi rậm. Mụ Ác chạy lại, thấy một cái hang ăn sâu xuống đất. Mụ tưởng đây là kho kim cương liền thò tay vào lấy, nào ngờ là hang rắn nên mụ bị rắn cắn chết.

Nguyễn văn Triệu



Chủ điểm
MÙA ĐÔNG

Gió bắc thồi

(Tập đọc Khoa học)

Hôm nay trời trở rét. Gió bắc thồi hun hút. Ngồi trong lớp, Lân nghe rõ tiếng gió rít qua khe cửa. Lân đã mặc hai chiếc áo mà vẫn còn rét run. Các bạn Lân cũng thế. Cô giáo bảo cài khuy cổ áo lại kéo ho. Giờ ra chơi, cô giáo điều khiển cả lớp tập một bài thể dục cho ấm người. Quả thật, tập xong Lân thấy trong người ấm hân lên.

Tiếng khó đọc. — Trời trở rét, nghe rõ, gió rít, run, cài khuy áo.

Từ ngữ. — Mùa đông. Gió bắc (thồi từ phương bắc xuống, trái với gió nồm, thồi từ phương nam lên). Thồi hun hút. Rít.

Câu hỏi. — 1. — Về mùa đông có gió gì thồi?
2. — Muốn cho khỏi rét, các em đi học phải mặc thế nào?

Chú thích. — Cho quan sát bầu trời mùa đông.

Ghi nhớ. — Mùa lạnh nhớ luôn luôn mặc áo ấm.

Mưa phùn

(Tập đọc Khoa học)

Đã mấy hôm nay, trời rét, mưa phùn ẩm ướt. Ngoài đồng, lúa xanh tốt. Trong vườn, rau cải, rau diếp mơn mớn. Rau và lúa hơn hờ nói: — Mưa thế này, tha hồ mà uống nước, tha hồ mà chóng lớn.

Em Hà nhìn trời mưa cầu nhau:

— Mưa mãi, đường lấy thế kia, đi học thế nào được!

Mẹ em nghe thấy liền bảo em:

— Có mưa, lúa và rau mới tốt. Đường lấy thì có gì mà ngại. Thôi đi học đi!

Hà nghe lời mẹ, vào lấy nón đi học.

Tiếng khó đọc. — Ẩm ướt, rau diếp, chóng lớn.

Từ ngữ. — Mưa phùn. Mưa bụi, mưa bay. Rau mơn mớn (rau xanh non). Đường lấy.

Câu hỏi. — 1. — Về mùa nào có mưa phùn?

2. — Mưa phùn có lợi gì?

3. — Tại sao Hà cầu nhau?

Chú thích. — Cho học sinh phân biệt mưa phùn, mưa rào.

Lá bàng rụng

(Tập đọc Khoa học)

Đã hơn một tuần nay, da trời xám như màu chì. Đến trưa, mới có ít tia nắng yếu ớt. Máy cây bàng trong sân trường lá rụng gần hết. Cảnh bàng trơ trụi, khẳng khiu. Bác lao công sáng nào cũng quét được một đồng lá bàng to. Bác để cho lá nổi rồi dùng thỏi com. Giờ ra chơi, học sinh đến xin bác một nắm, đốt sưởi cho ấm.

Tiếng khó đọc. — Trưa, sâu, rụng, khẳng khiu.

Từ ngữ. — Da trời xám. Tia nắng yếu ớt (nắng nhạt, trái lại với nắng gắt). Cây bàng. Lá rụng (rơi). Cảnh trơ trụi (không còn một cái lá).

Câu hỏi. — 1. Lá bàng rụng về mùa nào?

2. Lá bàng khô dùng để làm gì?

Chú thích. — Cho học sinh quan sát để biết cây bàng thay đổi tùy theo từng mùa.

Chim én

Tâm đang đứng chơi ngoài sân với anh. Bỗng nhìn lên trời, Tâm thấy một đàn chim nhỏ bay rất cao. Tâm không hiểu là chim gì mà lại bay cao thế. Tâm niu vào áo anh hỏi: « Anh ơi, xem kia! Chim gì thế hở anh? » Anh Tâm đáp: « Chim én đấy! Cứ đến mùa đông là nó lại bay xuống phương nam để tránh rét. »



Thế có bao giờ nó bay về không anh?

— Có, cuối mùa xuân, tiết trời ấm áp, nó lại bay về.

Tâm nghĩ thầm: Giống chim mà cũng khôn thật.

Tiếng khó đọc. — Niu vai áo, tránh rét, giống chim.

Từ ngữ. — Chim én. Đàn chim (lũ chim, bầy chim).
tránh rét. Bay về.

Câu hỏi. — 1. — Chim én bay xuống phương nam về mùa nào? Tại sao?

2. — Tại sao đến mùa xuân, nó lại bay về?

Ghi nhớ. — Hễ chim én bay đi là trời sắp trở rét.

Trời mưa

Mấy hôm nay mưa phùn không ngớt. Đường trong làng trơn như đồ mỡ. Thảo và San đi học. Một ông cụ già chống gậy nhắc từng bước nặng nề, định qua đường.

Thảo vội chạy đến gần ông cụ. Em cầm tay cụ và nói:

— Cụ để cháu dắt sang qua đường nào.



San thấy vậy hỏi :
 — Thảo ơi ! ông Thảo đấy à ?
 — Không phải.
 — Thế việc gì mà Thảo dắt ?
 — Cụ già không đi được thì Thảo đỡ, chứ cứ gì phải là ông Thảo,

Tiếng khó đọc. — *Trơn, nặng nề, già.*

Từ ngữ. — *Mưa phùn không ngọt (mưa luôn không tạnh một lúc nào). Trơn như đồ mỡ (trơn lăm). Nhắc từng bước nặng nề (ý nói đi được một bước vất vả lăm).*

Câu hỏi. — 1. Đường làng tại sao mà trơn ?
 2. Thảo và San đi học gặp ai ?
 3. Thảo đã làm gì ?

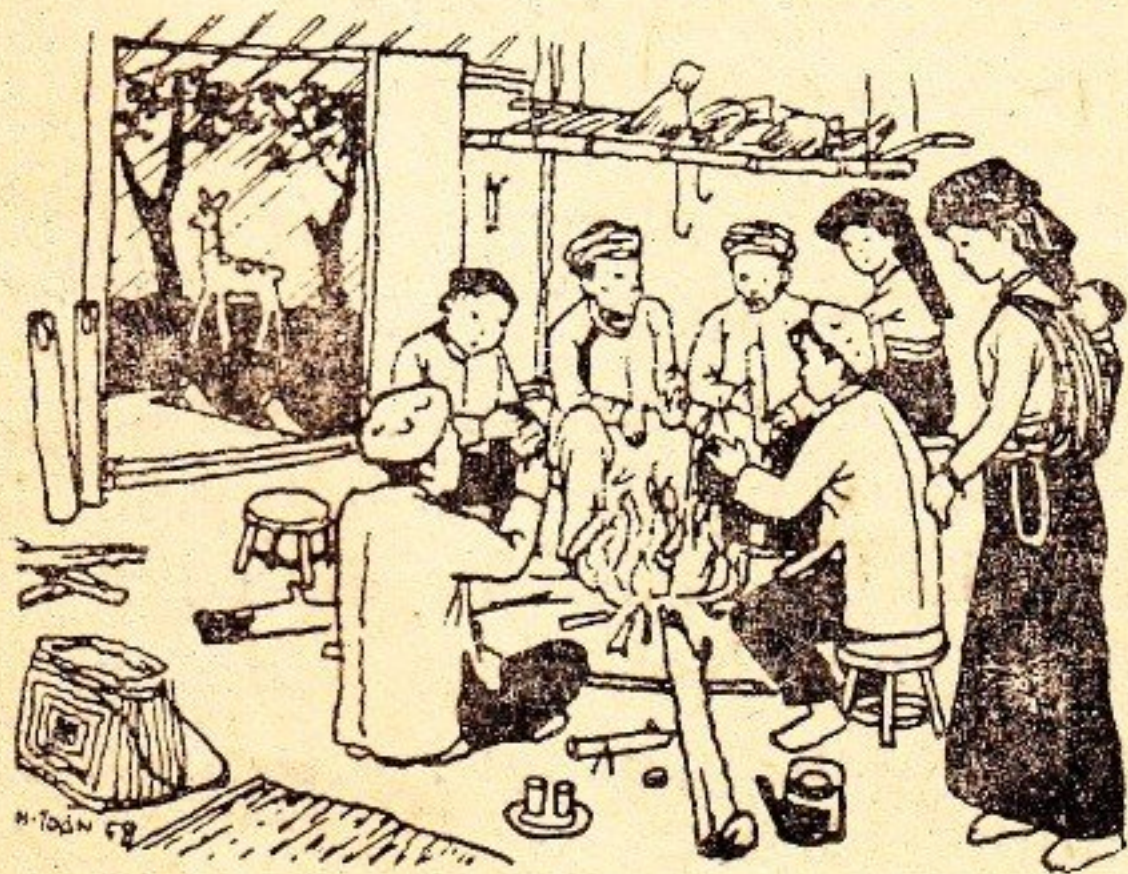
Ghi nhớ. — Chúng em vui lòng giúp đỡ cụ già.

ongmaitruongxua.

Đêm đông trên rừng

(Tập đọc Khoa học)

Tối nay, sương muối xuống nhiều. Thỉnh thoảng một cơn gió thổi, rừng cây chuyển động, nước rơi lộp bộp xuống mái nhà lộp lá cọ.



Gia đình anh Lam quây quần quanh bếp lửa hồng. Ông anh khoác một chiếc chăn sui, hơ tay sưởi trên lửa. Anh Lam ngồi lúi súi, chốc chốc anh lại bỏ thêm củi vào bếp.

Bên ngoài, một con nai kêu trong đêm tối. Nó như muốn nói : Rét lắm ! rét lắm !

Giải nghĩa : Chăn sui : *chăn làm bằng vỏ một thứ cây ở trên rừng.* Lùi sẵn : *vùi sẵn vào tro nóng cho sẵn chín.*

Đồng lúa chín

Con cò trắng bạch như vôi,
Bay ra đồng lúa thăm người nông dân.
Nông dân cấy cấy chuyên cần,
Lúa vàng trĩu hạt ruộng gần, ruộng xa.
Tiếng hò theo nhịp gió đưa :
« Thóc gạo đầy bồ, nước mạnh dân no ».

Chông hạn

Trông trời, trời tít trên cao,
Ai ơi, ta hãy trông vào đôi tay.
Có anh đào giếng dẻo dai,
Cò em tát nước hôm mai chẳng rời.
Nước lên, khoai lúa bời bời,
Đôi tay lao động thay trời làm mưa.

Trương quang Lộc

Trâu đoàn kết giết hổ

(Chuyện kể khoa học)

Đàn trâu đang ăn cỏ bên cạnh rừng, thấy một con ngựa cẩm cồ chạy, trông có vẻ sợ hãi lắm.

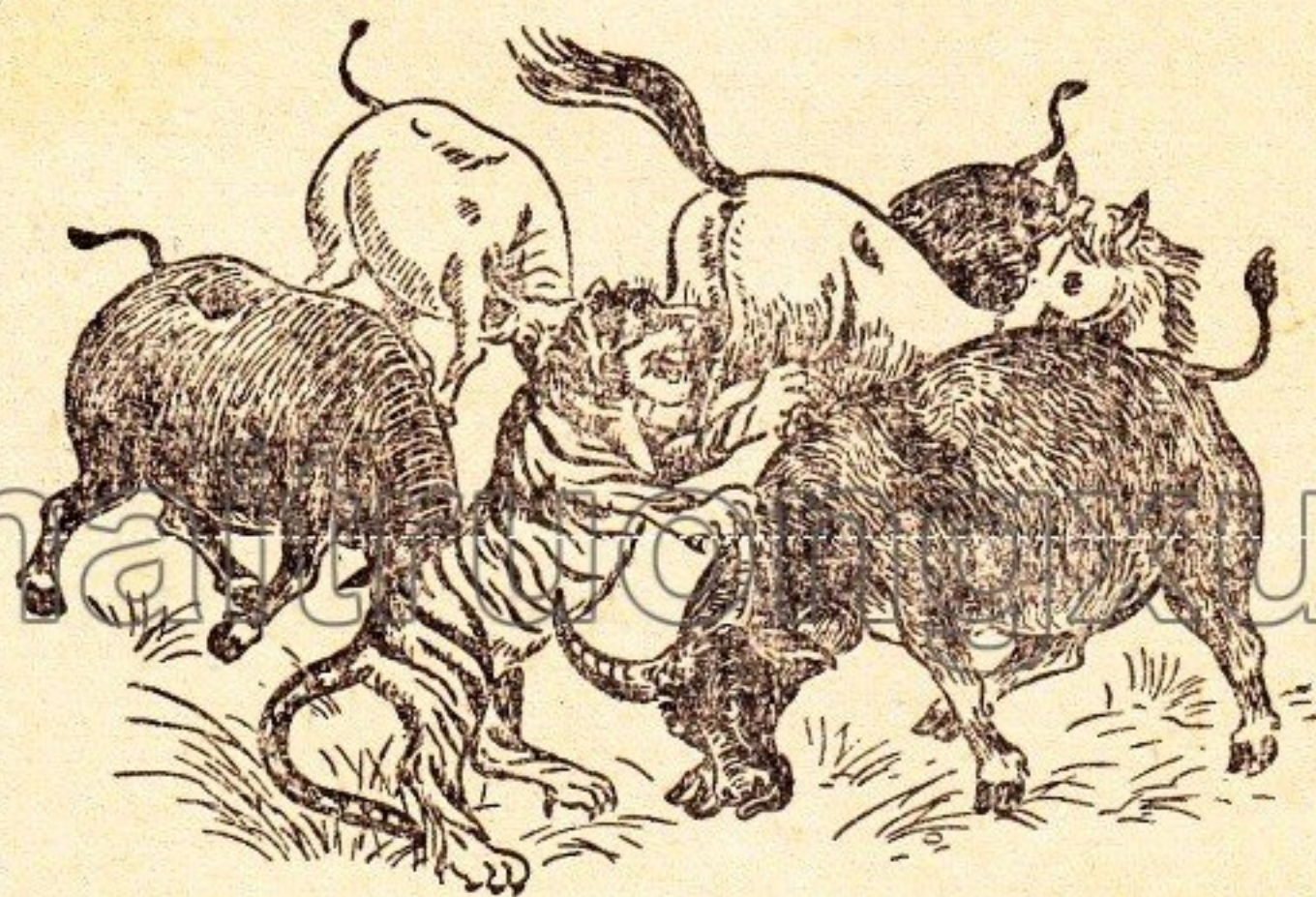
Con trâu đầu đàn ngẩng đầu lên hỏi : « Chú ngựa có việc gì mà chạy thế ? Con ngựa vừa hồn hèn thỏ vừa trả lời : « Nguy quá ! Hổ bắt mất chú dê rồi ! Các bác chạy đi không thì chết cả ». Nói xong, ngựa lại co cẳng định chạy. Con trâu đầu đàn ngăn lại : « Đừng chạy nữa, ở đây ăn cỏ với chúng tôi ».

Chú trâu sứt hăng hái nói : « Nó mà đến, em sẽ húc cho nó lòi ruột để báo thù cho chú dê ».

Chạy một mình cũng sợ, ngựa đành ở lại ăn cỏ với trâu để cùng về cho có bạn.

Trời về chiều, đàn trâu ngừng ăn rủ nhau ra về. Bỗng nhiên con trâu đầu đàn dương đi dừng lại, ghéch mõm lên đánh hơi và kêu : « Nghe ọ ! Nghe ọ ! » báo có sự nguy hiểm sắp xảy ra. « Nghe ọ ! Nghe ọ ! Chuẩn bị đánh ! » Con trâu đầu đàn vừa hô xong, ghé con vọi lẫn vào giữa, trâu lớn đứng ra ngoài, chia sừng ra, mắt đỏ ngầu, đợi địch đến là đánh. Con ngựa thấy đàn trâu hăng quá cũng thêm dạn, đứng vào hàng ngũ.

« Soạt ! rắc ! rắc ! » Một con hổ xám to ở trong bụi cây nhảy vọt ra định vỗ con ngựa. Nhanh như cắt, con trâu đầu đàn xông lên húc trúng con hổ, làm nó bật ra mấy thước. Bị đánh



bất ngờ, nó tức sùi bọt mép, nhảy xỏ lại giơ tay tát. « Xung phong ! xung phong ! » Đàn trâu ào ạt xông lên, con húc vào mặt, con húc vào cổ, con húc vào sườn, con húc vào bụng làm hổ tối tăm mặt mũi, chẳng biết đẳng nào mà đỡ. Hổ đang luống cuống thì bị con ngựa đá trúng giữa mặt, máu mõm, máu mũi chảy ra ròng ròng. Thấy yếu thế, hổ quay đầu định chạy. Chú trâu sứt liền lao mình tới, lấy sừng ghi nó xuống đất. Hăng tiết, con hổ chồm lên, song bị con trâu đầu đàn húc trúng tim chết tươi.

Đàn trâu thắng trận vui vẻ lên đường về. Con ngựa hí vang báo tin cho xóm làng biết con hổ xám đã bị giết.

NGUYỄN VĂN TRIỆU

Chiếc áo sợi

Mùa rét trước, Tâm đi chăn bò cho địa chủ chỉ phong phanh một manh áo mỏng. Gió lùa vào áo, rét buốt tận xương. Nhiều hôm ở đồng về, Tâm rét quá, môi tím bầm lại, hàm răng đánh vào nhau cầm cập.

Năm nay, nhà Tâm được chia ruộng, chia bò. Mùa vừa qua lúa tốt, mẹ Tâm mua cho Tâm một chiếc áo sợi màu xanh. Tâm đi học, đi chăn bò, mặc áo sợi dày, ấm quá.

Đốt củi sưởi

Bếp lửa đã gần tàn, chỉ còn sót một vài đám than hồng. Minh chắt mấy cành củi nhỏ vào bếp. Anh lấy chiếc ống nứa thổi « phũ phũ ». Một ngọn lửa bật lên, liếm vào mảnh vỏ khô, rồi cả mấy cành củi bùng cháy. Những ngọn lửa vàng vờn lên. Cành khô nhỏ lép bẹp. Hai em Minh ngồi sát lại bên anh, mắt sáng lên, má đỏ hồng.

Trong vườn rau

(Tập đọc Khoa học)

Vườn rau nhà em Thảo có nhiều thứ: rau cải, rau diếp, su hào, cải bắp. Trời rét cứng. Dưới một gốc cây cải, mấy mẹ con con sâu kéo nhau lên ăn lá. Sâu mẹ gọi sâu con:

— Nhanh lên các con ơi! lên ăn cái lá cải non mới mọc kia!

Nói xong, sâu mẹ leo lên. Hai con sâu con theo sau. Thảo đã chờ sẵn, tay cầm dùi que lăm lăm. Thấy mẹ con con sâu đang mãi ăn lá cải, em bắt lấy, giết đi.

Chú thích. — Cho học sinh biết các loại rau mùa đông và cách chăm sóc.

Tươi rau

Thảo cầm bình tưới bước vào vườn rau. Gió thổi nhẹ nhẹ. Cây rau cải đưa đầy tàu lá. Nó gọi Thảo :

— Cô bé ơi ! tôi khát nước lắm.

Thảo tưới cười cầm bình tưới lại. Nước mát rơi xuống như mưa phùn. Cây rau cải vui mừng lại đưa đầy tàu lá :

— Mỗi sáng cô nhớ cho tôi một trận mưa nhé. Ngày mai tôi sẽ mọc thêm lá non.



Lũy tre xanh

Lũy tre xanh xanh,
Làng tôi làng anh
Cùng giống nhau nhỉ ?
Có lũy tre xanh.

...

Trong lũy tre xanh,
Có mái nhà tranh,
Có người cấy cấy,
Nuôi tôi và anh.

...

Trên lũy tre xanh,
Có chim vàng anh,
Có con sáo sậu,
Nó hót thanh thanh.

Chúng ta yêu lũy tre xanh,
Yêu làng, yêu xóm, yêu anh đi cấy.

Gặt lúa

Chị Năm đưa hái thoăn thoắt. Tiếng hái cắt lúa xoàn xoạt. Từng đon lúa nằm gọn trong tay chị. Sương rớt ướt cả hai vai và tay áo. Mỗi lần ôm đon lúa vừa cắt chị lại muốn ôm sát nó vào lòng, nhìn từng hạt vàng óng và ngửi mùi lúa thơm. Bao nhiêu ngày khó nhọc, hôm nay lúa đã nặng một bên tay.

Giải nghĩa. — *Đon lúa* : bó lúa nhỏ.

Quê em giàu đẹp



Quê em ở vùng biển,
Phong cảnh đẹp vô cùng,
Nước biển xanh mênh mông,
Sóng nhô tràn bãi cát.
Sớm ngày vang tiếng hát,
Từng đoàn thuyền ra khơi,
Chiều ngả bóng mặt trời,
Thuyền về đầy ắp cá.
Quê em giàu đẹp quá,
Em tha thiết yêu quê.

Anh hùng Nguyễn quốc Trị khi còn bé

(Chuyện kể về Sĩ)

Anh Quốc Trị là con một gia đình nông dân nghèo. Vì để quốc, vì địa chủ nên mới sáu bảy tuổi đầu, anh đã phải chịu bao ngày đói rét. Anh sớm biết yêu thương gia đình và giúp đỡ bố mẹ. Hàng ngày anh vừa chăn trâu, vừa cắt cỏ và hót phân. Về nhà anh quét tước, chăn nuôi lợn gà. Chỉ mấy năm sau, anh đã biết bằm bèo, sàng gạo, đan lát như người lớn.

Anh Trị rất yêu nước. Nghe chuyện hai Bà Trưng, anh yêu kính Hai Bà và ghét Tô Định.

Năm 1930, ở Nghệ-an, nông dân ta nổi dậy chống thực dân Pháp và bọn cường hào. Trong làng có anh Cửu Thiều rất yêu anh Trị. Một hôm, anh giao cho Trị một tập truyền đơn và hẹn hễ rải hết thì sẽ thưởng kẹo.

Anh Trị hỏi:

- Rải để làm gì hở anh?
- Rải để kêu gọi nhân dân chống nộp thuế cho Tây, em ạ!



— Nếu thế thì thích lắm, chả cần kẹo em cũng rải, vì nhà em đang lo không đủ tiền thuế.

Nói xong, anh lên đem truyền đơn rải khắp nơi. Ít lâu sau, nhân dân nổi dậy biểu tình chống thuế. Anh Trị cũng vác cái liềm cùn nhập cuộc. Năm ấy anh mới mười hai tuổi.

Chú thích. — Anh Nguyễn quốc Trị là một cán bộ quân đội. Anh đã chiến đấu rất dũng cảm nên được bầu là anh hùng quân đội.

Trần quốc Toàn

(Tập đọc Sử)

Ngày xưa, bọn vua chúa Mông-cổ sang xâm lấn nước ta. Vua quan ta họp bàn việc giết giặc. Quốc Toàn còn nhỏ, không được dự bàn. Toàn đứng ngoài nghe, cảm thù giặc, tay bóp nát quả cam lúc nào không biết.

Sau đó, Toàn về chiêu mộ quân sĩ, kéo cờ hồng, đi tìm giặc đánh. Toàn lập được nhiều chiến công. Gương thiếu niên anh hùng Trần quốc Toàn còn sáng chói đến ngày nay.

Chú thích. — Trần quốc Toàn về đời nhà Trần, mới 16 tuổi mà đã anh dũng giết giặc.

Kim Đồng anh dũng

(Chuyện kể về Sử)

Kim Đồng, tên thật là Nông Văn Dền, người thôn Nà-mạ, xã Xuân-hòa, tỉnh Cao-bằng. Anh là người Nùng. Sống trong một gia đình nông dân nghèo, cha mất sớm, lên 10 tuổi, Kim Đồng đã phải làm mọi việc khó nhọc cùng với anh chị giúp gia đình, vì bà mẹ anh bị thọt chân đi phải chống gậy.

Năm 1941, Kim Đồng bắt đầu tham gia cách mạng. Năm ấy, anh 13 tuổi, và cũng từ đấy anh lấy bí danh là Kim Đồng. Anh được bầu làm tổ trưởng tổ thiếu nhi. Nhờ có óc sáng kiến và tinh gan dạ, anh được cử làm giao thông viên chuyên đưa thư từ, sách báo bí mật đi các nơi.



Một hôm, Kim Đồng đi đưa thư, giữa đường gặp bọn địch. Anh cứ điềm nhiên vác chiếc cần câu trên vai, giả làm người đi câu cá. Bọn địch khám xét rất kỹ, nhưng không thấy gì. Khi đến địa điềm liên lạc, Kim Đồng lau sạch chỗ dính bùn ở cán cần câu và rút ra một cái lông ngỗng trong có thư bí mật. Ai cũng tấm tắc khen anh.

Một lần khác, Kim Đồng phải mang một bó sách báo đi phát cho các nơi. Một anh liên lạc đi trước, cách xa một quãng. Kim Đồng ôm gói tài liệu đi sau. Chợt gặp địch, người đi trước giả vấp ngã để làm hiệu. Địch khám người đi trước, rồi khám đến Kim Đồng, nhưng chúng vẫn không tìm thấy gì. Khi địch đi đã xa, Kim Đồng mới trở lại nhặt bó tài liệu mà anh đã ngụy trang gói bằng lá tươi, quẳng vào bụi rậm ở bên đường.

Qua hai năm công tác cách mạng, Kim Đồng đạt được rất nhiều thành tích liên lạc, điều tra tình hình địch. Anh còn tổ chức các lớp học trong thôn dạy được nhiều người biết chữ. Một đêm canh gác cho một cuộc họp quan trọng, bị địch đi lén trong rừng tới vây bắt ngờ; Kim Đồng bị quá bèn hy sinh giả vờ bỏ chạy để cho địch đuổi theo bắn. Nghe tiếng súng nổ, các cán bộ đang họp đều chạy thoát. Kim Đồng đã trúng đạn vào ngực và gục bên bờ suối. Lúc đó vào khoảng 5 giờ sáng ngày 15 tháng 2 năm 1943. Năm ấy, Kim Đồng 15 tuổi.

Gương hy sinh anh dũng chói lọi của Kim Đồng còn sáng mãi trong đầu óc chúng ta.

Trịnh Mạnh kể

Chú bé liên lạc

Cháu bé loắt choắt,
Cái xác xinh xinh,
Cái chân thoăn thoắt,
Cái đầu nghênh nghênh.

Ca lô đội lệch,
Mồm huýt sáo vang,
Như con chim chích
Nhảy trên đường vàng.

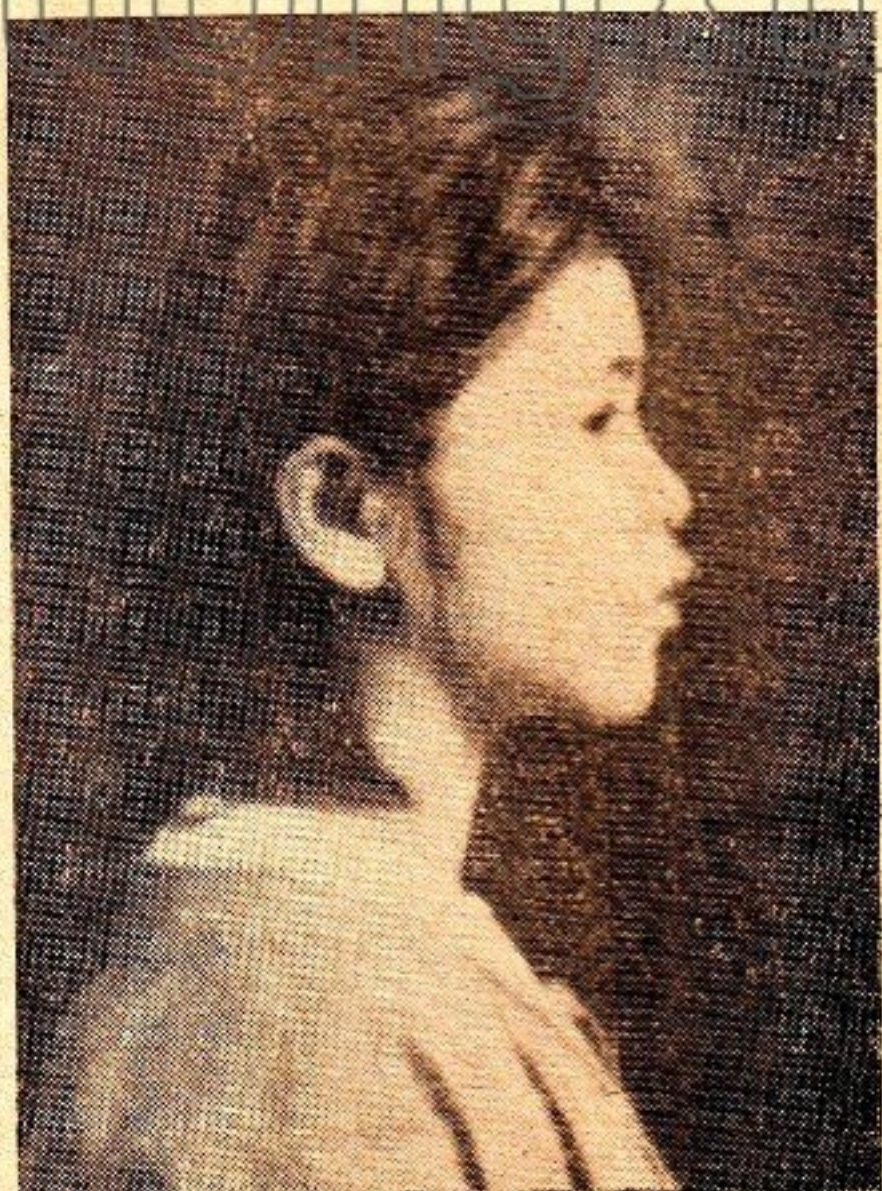
Trích của TỐ HỮU

Chị Sáu

(Tập đọc Sử)

Bọn giặc kéo về quê hương Sáu ; chúng đốt phá, cướp của, giết người, độc ác như một bầy thú dữ. Lòng sôi sục căm thù, Sáu xin vào đội công an để được đi giết chúng. Sáu ném lựu đạn làm chết một tên quan hai, và làm bị thương hai mươi lính. Sáu còn đi tiếp tế cho các anh cán bộ. Sáu luôn rưng rưng gạo, muối, cá khô, hoa quả về cho các anh. Trong khi hoạt động, Sáu luôn miệng ca hát vui vẻ.

Năm ấy, Sáu mười bốn tuổi.



Chú thích. — Chị Võ thị Sáu là một nữ chiến sĩ công an, quê ở tỉnh Bà-ri-a (Nam-bộ). Chị còn ít tuổi, nhưng trong khi hoạt động, chị luôn luôn tỏ ra rất gan dạ. Giặc bắt được chị, đem tra tấn, chị không khai nửa lời. Chúng đem giết chị, lúc chị mới mười sáu tuổi.

Tay không bắt giặc

(Tập đọc Sử)

Hôm ấy giặc đi càn đông. Chị Chiên cùng trung đội du kích đã phục sẵn. Tên quan hai Pháp lò mò đi vào trận địa.

Bắn nó thì lộ, bọn giặc có thể bao vây lại ta. Chị xông ra, chạy sát đến nó, rồi nhanh như cắt giật khẩu tiểu liên, chia vào nó bắt hàng. Thằng giặc bị đánh bất ngờ, run sợ, giơ hai tay lên trời. Chị Chiên gọi du kích lên trời gọn.



Chú thích. — Chị Nguyễn thị Chiên là trung đội trưởng du kích quê ở Thái-bình. Chị đã chiến đấu rất gan dạ nên được bầu là Anh hùng quân đội.

Em bé được sống

(Tập đọc Sử)

Em Tám ở phố Đa cao, gần kho đạn của giặc. Em mới tình nguyện vào bộ đội được ba ngày.

Một hôm, em bí mật ra đi, bông và diêm sẵn sàng trong tay, áo quần ướt dẫm dầu sảng.

Em đến gần hai tên giặc gác cửa kho, nhoẻn miệng cười... Bỗng vụt một cái, em lao vào kho đạn. Cả người em biến thành một bó đuốc. Kho đạn của giặc nổ tung, cháy rừng rực.

Nhân dân miền Nam gọi người thiếu niên anh hùng ấy là « Em bé đuốc sống ».

Chú thích. — Em Lê văn Tám ở Nam-bộ đã hy sinh hồi đầu kháng chiến.

Em Trần Đá

Trần Đá tuổi còn thơ,
Mồ côi cả mẹ cha.
Một mình Đá tăng gia,
Nuôi bà và em nhỏ.

Chiều chiều, ngoài đồng cỏ,
Học cả trên lưng trâu,
Trong lớp Đá đứng đầu,
Được nêu gương toàn xã.

Chú thích. — Em Trần Đá là một thiếu nhi anh dũng ở miền Nam.

Anh hùng đánh xe tăng

(Chuyện kể về Sĩ)

Trên đường số 6, quân ta vừa đánh tan một đoàn xe của giặc. Chỉ còn một chiếc xe tăng vừa rút chạy vừa bắn đại bác sang quân ta. Trông nó to lớn và hung dữ lạ thường!

Anh em hỏi nhau: Làm thế nào bây giờ?

Anh Lan chỉ chiếc xe nói:

— Phải đánh cho bằng được chiếc xe tăng này!

Nói xong, anh cùng vài bạn đồng đội phăng phăng chạy theo xe. Anh bám lấy thành xe, nhảy lên nhảy xuống bốn lần. Hai lần anh ném lựu đạn vào trong xe, nhưng giặc lại hất trả lại. Anh



bắn tiểu liên vào lỗ hồng ở xe, nhưng súng bị tắc. Đại bác và cả máy bay địch cũng bắn dữ dội. Các bạn đồng đội của anh Lan bị thương cả. Anh Lan càng quyết tâm đánh chiếc xe.

Hết lựu đạn, anh lấy lựu đạn của một bạn đồng đội bị thương. Anh chạy tắt qua rừng đón đầu chiếc xe tăng. Lần này là lần thứ năm, anh lại nhảy lên xe. Tay trái anh mở nắp xe tăng, tay phải anh cầm lựu đạn và lấy răng mở chốt. Nhưng lần này anh không ném ngay vì anh sợ giặc lại bắt trả lại như những lần trước. Anh giữ quả lựu đạn trong tay. Lựu đạn xi khói, anh tổng luôn vào xe, rồi nhảy xuống. Lựu đạn nổ, đạn trong xe cũng nổ. Ba tên giặc trong xe chết ngay. Chiếc xe tăng bốc cháy ngùn ngụt.

Sau trận này, anh Cù chính Lan nổi tiếng là anh hùng đánh xe tăng.

Phỏng trích « Chuyện anh hùng và chiến sĩ ».

Chú thích. — 1) Đường số 6 là đường từ Hà-nội đi Hòa-bình.

2) Anh Cù chính Lan là tiểu đội trưởng, nổi tiếng trong trận đánh xe tăng trên đường số 6. Anh đã hy sinh oanh liệt trong trận đánh đồn Gô-tô (tỉnh Hòa-bình). Sau khi chết, anh được Chính phủ khen tặng là Anh hùng quân đội,

HẾT TẬP I

Cuốn Tập đọc này in lần thứ ba có sửa chữa. Những bài mới có ghi chữ M, những bài chỉnh lý có ghi chữ CL ở mục lục để giáo viên tiện sử dụng. Các cuốn Tập đọc in lần thứ nhất và thứ hai, học sinh vẫn còn dùng được. Khi gặp bài chỉnh lý, giáo viên sẽ dặn học sinh sửa lại các bản cũ; về chỉnh tả, sửa theo bản in lần thứ ba.

MỤC LỤC

(Những bài chỉnh lý có ghi chữ C.L. và những bài mới có ghi chữ M.)

CHỦ ĐIỂM : NHÀ TRƯỜNG

	TRANG
Ngày khai trường.	1
Em ra trường học.	2
Đi học vui. C.L.	2
Hòa bình sung sướng C.L.	3
Nước Việt-nam của chúng ta	3
Nam Bắc một nhà	4
Lá quốc kỳ. C.L.	4
Bác Hồ khuyên học sinh.	5
⊗ Bài tập đọc. M.	5
Trường em.	5
Đi học	6
Lớp học em C.L.	6
Thầy giáo em.	6
Cô giáo C.L.	7
Bạn học. M.	7
Giúp bạn	7
Đôi bạn C.L.	8
Đôi bạn thân	8
Sách của em C.L.	9
Tập đọc. C.L.	10
Tập viết C.L.	10
Quyển vở sạch	10
Nhỏ bậy mắt vệ sinh	10
Không xóa bằng bằng tay.	11
Hoàn ngồi viết C.L.	11
Sửa chữa	11
Anh La thịnh Giáo ham học.	12
Trường miền Nam	13
Đón mừng các bạn miền Nam.	13
Vui hòa bình.	13
Tập thể dục C.L.	14
Vui thể thao	14
Giữ trật tự.	14
Làm trực nhật C.L.	15
Hộp bút chì màu. C.L.	15
Chim sâu làm tổ.	15
Chiếc bảng tay C.L.	17
Thì giờ	17
Vui múa ca. C.L.	17

Anh Hà học Hội.	18
Ai đáng được ghi tên ? C.L.	18
Bài học ngoài trời . C.L.	18
Câu đố	19
Con cáo và con chim họa mi	19

CHỦ ĐIỂM : MÙA THU

Mùa thu đẹp	21
Buổi sáng ở thôn quê	22
Sắm tết Trung thu	22
Thư Trung thu của Hồ Chủ tịch	23
Rước ảnh Bác.	24
Đèn và trăng	24
Câu đố	25
Qua và Công	25
Kỷ niệm cách mạng tháng Tám. . . .	27
Thủ đô giải phóng.	27
Đèn điện Thủ đô.	27
Cầu Long-biên.	28
Đường Cổ ngư. C.L.	28
Hồ Tây	28
Quảng trường Ba-dinh . M.	29
Không vứt rác ra đường.	30
Cọp, Cóc tía và Khỉ	31
Cửa hàng mậu dịch. C.L.	32
Xem chiếu bóng C.L.	32
Khu lao động mới M.	33
Anh công nhân C.L.	33
Bắt tay các bạn	34
Cắm trại vui. C.L.	34
Cọp, Cóc tía và Khỉ (bài nối). . . .	35
Cấy cà.	35
Chăm tăng gia.	36
Làm tập đoàn.	36
Nước lũ.	36
Đổi công làm cỏ. M.	37
Đắp đê chống lụt . C.L.	37
Gặt lúa ba giảng. C.L.	38
Gieo hạt cải C.L.	38
Mấy con chim ngói . C.L.	39
Người nông dân và con gấu. . . .	39

CHỦ ĐIỂM : GIA ĐÌNH

Mẹ yêu con	C.L.	. 41
Thầy em Bắc	C.L.	. 41
Tắm áo mới		. 42
Ông em		. 42
Bà em		. 43
Chị yêu em bé		. 44
Bé Lan	C.L.	. 44
Nghe lời người trên	C.L.	. 44
Hai bà cháu		. 44
Thái rau	C.L.	. 45
Giúp đỡ mẹ cha		. 45
Em bé người Tày	C.L.	. 46
Em chăm quét nhà	C.L.	. 46
Kiểm măng		. 47
Tối sáng trăng	C.L.	. 47
Bữa cơm gia đình		. 47
Ăn chậm nhai kỹ		. 48
Câu đố		. 48
Thú lồi	C.L.	. 48
Nhà em Sơn	C.L.	. 49
Nhà em		. 49
Sau cải cách ruộng đất	C.L.	. 50
Anh đến chơi nhà		. 50
Nhà sạch thì mát	C.L.	. 50
Trong nhà cụ Hoàng Hanh M		. 50
Nhà bác em		. 51
Dê con nghe lời mẹ		. 52
Mẹ con đàn gà		. 53
Gà mẹ gọi con		. 53
Con gà cục tác		. 54
Gà gáy		. 54
Chăm nom vườn rau		. 55
Con vịt		. 55
Mèo trèo cây cau		. 55
Chú mèo phơi nắng		. 56
Mèo dạy hổ	C.L.	. 57

Con mực		. 57
Chú thỏ con	C.L.	. 57
Con lợn sề		. 57
Trâu và nghé con		. 58
Trâu ơi !		. 58
Trồng dâu nuôi tằm	L.	. 59
Con quạ tinh khôn		. 59
Hai con dê	C.L.	. 60
Con én lạc đàn	C.L.	. 60

CHỦ ĐIỂM : MÙA ĐÔNG

Gió bắc thổi		. 62
Mưa phùn		. 63
Lá bàng rụng		. 63
Chim én	C.L.	. 64
Trời mưa	C.L.	. 64
Đêm đông trên rừng		. 65
Đồng lúa chín		. 86
Chống hạn		. 66
Trâu đoàn kết giết hổ		. 66
Chiếc áo sợi		. 68
Đốt củ sồi		. 68
Trồng vườn rau	C.L.	. 68
Tưới rau		. 69
Lũy tre xanh		. 69
Gặt lúa		. 70
Quê em giàu đẹp	C.L.	. 70
Anh hùng Nguyễn quốc Trị khi còn bé	C.L.	. 71
Trần quốc Toàn		. 72
Anh Kim Đồng	M.	. 72
Chú bé liên lạc		. 74
Chị Sáu		. 74
Tay không bắt giặc		. 75
Em bé đuốc sống		. 75
Em Trần Đá	C.L.	. 76
Anh hùng đánh xe tăng		. 76

Tranh minh họa của HUY-TOÀN

TRẢ LỜI CÂU ĐỐ

Trang 19 : bút viết, bút chì. Trang 25 : Mặt trăng, mặt trời.

Trang 48 : đũa bếp, ngón tay và cơm, mặt trăng, mặt trời, sao.

TẬP ĐỌC LỚP I

Số in : 222.800

Phân chia như sau :

Sông Lô	42.800
Hanoi	20.000
Á Châu	20.000
Tương Lai	20.000
Đuốc Tuệ	20.000
Hòa Bình	20.000
Chi Trường	20.000
Yên Sơn	20.000
Thống Nhất	20.000
Diên Hồng	20.000
Kim Sơn	20.000

Hoàn thành ngày 10-8-1958. Số in của nhà

In Sông Lô 804. Số xuất bản 040/PT

Nộp lưu chiều tháng 8 năm 1958

NHA XUẤT BẢN GIÁO DỤC

11, LÊ ĐẠI-HÀNH — HÀ-NỘI

Sách giáo khoa
TRƯỜNG PHỔ THÔNG CẤP I

Niên-khóa 1958 — 1959

SÁCH MỚI :

DẠY LÀM VĂN

500 BÀI TOÁN TẬP

SÁCH TÁI BẢN :

TẬP ĐỌC

lớp 1

TẬP ĐỌC

lớp 2

TẬP ĐỌC

lớp 3

TẬP ĐỌC

lớp 4

HỌC TÍNH

lớp 1

HỌC TÍNH

lớp 2

HỌC TÍNH

lớp 3

HỌC TÍNH

lớp 4

LỊCH SỬ VIỆT-NAM

lớp 4

ĐỊA LÝ

lớp 4

KHOA HỌC THƯỜNG THỨC

lớp 4

SÁCH DẠY THỦ CÔNG

SÁCH VỠ LÒNG :

VĂN VỠ LÒNG

BÁN TẠI CÁC HIỆU SÁCH NHÂN DÂN

Giá : 460đ.